

# LỤC TỈNH TÂN VẠN

Mỗi Tuần Bổng Báo Ngày Thứ Năm

## 閩新省陸

MR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 9 FÉVRIER 1911

SỐ 158

NGÀY 11 THÁNG GIÊNG, NĂM TÂN-HOI

### MỤC LỤC

- 1 - Về sinh đặc nghị.
- 2 - Bản quán tổng luận.
- 3 - Những hội thi cuối năm.
- 4 - Cuộc dựng hình ông Trương-vĩnh-Kỳ.
- 5 - Bông-dương tân vạn.
- 6 - Bùn hạt thời sự.
- 7 - Hương truyền.
- 8 - Ngoại sử truyện.
- 9 - Bác học.
- 10 - Sưu xuất tân kỳ.
- 11 - Tạp vụ.
- 12 - Nhân đàm.
- 13 - Thái.
- 14 - Những điều nên biết.
- 15 - Thơ tin vãng lai.

GIÁ BÁN NHƯ TRÊN

GIÁ BÁN NHƯ TRÊN

|                   |       |
|-------------------|-------|
| Mùa vào 10 tháng  | 5 000 |
| Mùa chèo 10 tháng | 3 000 |
| Không bán 8 tháng | 8 000 |
|                   | 2 500 |

GIÁ BÁN LẺ TỰ SỐ 0 10

Ấm lòng  
Mùa như trên thì gọi  
thả và học phải để như  
vậy LỤC TỈNH TÂN  
VẠN - SAIGON

Minh



**BẢN TẠI NHÀ BÁN SÁCH FRANCO-ANNAMITE**  
**SÁCH CỦA HỘI BIBLIOTHÈQUE DE VULGARISATION**

**ĐẠI-PHÁP CÔNG THẦN** của LE-VĂN-THOM, soạn. Một bản, in-8°, 172 trang, có hình nhiều và khéo; in tại PARIS nhà ARMAND COLIN 1909. — Giá . . . . . 2 fr. 50.

Quyển này đã đăng BỔN QUỐC HỌC HIỆU HỘI ĐỒNG ĐOÀN NÁP, chúng những là để cho con trẻ trong các trường học mà thôi, mà lại cũng nên mua để nhà mà xem. Ta nên lạy khen người soạn sách này vì biết dùng lúc nhàn mà lược lái dắt bầy mỗi bản hữu ích để trưng cho căn nhà Annam rõ rệt rằng những đấng gan đảm cùng những người thông thiên đạt lý làm cho khắp cả hoàng cầu đáng lẫm bộ trong đạo trí cách văn vật, là những người Pháp-quốc. Bởi những đấng ấy khẩn khẩn chuyên lo nghề học, chúng quân công danh, khiêm nhường thủ tánh, nên chúng dám gọi mình là thần, là thánh: như sinh theo Trung-quốc, thì ắt đã vào bực thanh hiền. Dầu vậy những đấng ấy năng nắn nắn tâm kiệt lực, một lo tìm phương liệu kẻ làm cho Đại-pháp đăng trở nên một nước đại an cho khắp cả Địa cầu. Người Annam ta nên lạy làm hữu phước, vì đặng nhà nước Langsa điều đức, bảo hộ mở mang trí hoa như thế.

**SÁCH CỦA HỌC HIỆU TÀNG THƠ SỞ**  
**TIÊU HỌC**

**NAM VIỆT SỬ KÝ**, MÓNG HỌC ĐỘC BỔN của MAYBON là Đồng đương học quán, hán tự giáo sư và HENRI RUSSIER văn khoa tấn sĩ, giám đốc trường Nam-kỳ, soạn và NGUYỄN-VĂN-MAI, giáo thọ trường BỔN QUỐC DIỄN DỊCH QUỐC ÂM, Một bản, in-8°, 108 trang, in tại Saigon nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. — Giá . . . . . 0 \$ 80.

Quyển này cũng như quyển Đại-pháp công thần đã đăng BỔN QUỐC HỌC HIỆU HỘI ĐỒNG ĐOÀN NÁP để dùng trong các nhà trường học Annam. Sách này làm ta trước là để cho các trẻ học, sau là giúp mấy thầy do theo mà dạy cho rõ ràng, cho dễ hiểu, vì từ xưa đến nay ít người dạy tiếng latin sử ký Annam, còn bực thiếu niên, học trò các trường thì chưa từng thông tới. Sách này tuy soạn ra vẫn late nhưng mà các sự tích nước Nam, cũng các đều đại khái trong sử không bỏ sót chỗ nào. Nên xem NAM VIỆT SỬ KÝ này thì ta rõ biết những đấng tiền sanh ta có nhiều người chống nê công lao làm cho nước Nam ta đứng nền danh như thế, mà đăm lòng kính chuộng. Mấy ông đất sách này đã ra công lựa lọc mà gôm tấc các tích xưa cho đăng làm ra một bản rõ ràng để hiểu hầu cho kẻ nghèo người giàu cũng đều mua đặng mà xem cho thuộc truyện sử nước mình. Trời nay cũng đã có sử ký nước Nam soạn ra nhiều bản, song bởi mất tiền hay là đất cách cao kỳ nên làm cho nhiều người không trông xem được. Bởi vậy có nhiều người không rõ sử tích nước mình cho đến đời lấy nhiều truyện sử tàu mà làm sử nước mình.

**THỢ HỌC**

**LEÇONS ÉLÉMENTAIRES de GÉOGRAPHIE** — (DỰ ĐỒ THUYẾT LƯỢC.) bằng chữ Langsa cho học trò các trường thứ học.

**QUYỂN NHỨT: TỈNH GIA-DÌNH**, của HENRI RUSSIER là văn khoa tấn sĩ Nam-kỳ học trường giám đốc, soạn; in tại Saigon, nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 17 trang, có bốn địa đồ tỉnh Gia-dinh và hai trương tự vị giải nghĩa mấy tiếng mất. — Giá: 0 \$ 85.

**QUYỂN NHỊ: LA COCHINCHINE xứ NAM-KỲ**, của HENRI RUSSIER, soạn; in tại Saigon, nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 16 trang, có bốn bản đồ xứ Nam-kỳ và hai trương tự vị giải mấy tiếng mất. — Giá . . . . . 0 \$ 85.

**QUYỂN BA: INDOCHINE FRANÇAISE (CỔ ĐÔNG-DƯƠNG)** cũng của HENRI RUSSIER soạn; in tại Saigon nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 40 trang, có bốn bản đồ cổ Đông dương và hai trương tự vị giải nghĩa mấy tiếng mất. — Giá . . . . . 0 \$ 50.

~~Giá~~ Lần lần hội Học hiệu tàng thơ và hội Bibliothèque de vulgarisation sẽ dọn thêm, riêng từ tỉnh trong cả và cổ Đông-dương cũng sẽ diễn dịch ra chữ quốc ngữ cho hết thầy con nhà Annam thông dụng đặng.  
~~Giá~~ In gần rồi quyển **THA DƯ** MÓNG HỌC ĐỂ DÙNG TRONG CÁC NHÀ TRƯỜNG LẮNG và trường tổng của ông RUSSIER và NGUYỄN-VĂN-MAI, soạn.

**J. BERTHET**

Boulevard Charner  
MÓN BÀI SỐ 68  
**SAIGON**

Nơi theo chèo áo  
ban vàng. Dải  
sanh dầu  
nhân nằng  
má thè.

AGENT  
**J. BERTHET**  
SAIGON

Những máy nói hiệu  
PATHÉ hát không dùng kim, thì là qui tiền và giá danh tiếng hơn hết và...  
Những đĩa hiệu PATHÉ mà nói được sướng sẽ như đang người là cũng bởi như có...  
Nghe nhạc có, tìm nghe nhạc chẳng biết làm cho đĩa PATHÉ bị mà lại không...  
trắc trở cũng phải chú ý máy kim, hay có nói đĩa phải thay đổi hơn.

Có trữ sẵn  
một kho máy nói  
và bản nói, bản  
hát tiếng Annam,  
tiếng Caomên,  
tiếng Chêc và  
tiếng Langsa  
hiệu Pathé

Ai muốn xin cuốn  
mục lục mà xem ông  
sẽ gửi mà cho không

**PHÂN**

Lời rao cho ai này dạng hay:

**"HÀNG RƯỢU MÁY LANGSA"**  
ở tại Bình-tây Chợt

Có bán thứ phân để trồng thuốc hút,  
hay là cây chi khác

Giá bán là: 2\$50 một trăm cân kilo  
(100") hay là: 1\$50 một tạ.

Phân này thè dạng bánh  
dầu và phân gòn.

劇勞朱埃仍耶哈  
茹醜榻郎沙於在平西隔款固半  
次糞底種業喘哈兜核之咯  
價半兜全銅麵割灸蘇介寄芦  
白兜糞尼世耶例油哈兜糞結



NHÀ ĐẠI THƯƠNG TRÚ ĐỦ CÁC HÀNG HOA  
**J. BERTHET** DƯỠNG BOULEVARD  
CHARNER MÔN ĐAI SỐ 63 SAIGON

ĐI LẬP RA NĂM 1887

Hàng J. BERTHET này trong 23 năm nay hằng lo lắng, tìm cho người An-nam ta biết các hàng hóa Langsa, nhưt là các môn-sau này:

**RƯỢU** Bordeaux trắng có, đồ có của hãng BIRKEDAL HARTMANN và công ty ở  
Bordeaux trắng có, đồ có của hãng FLAVIEN JENNET HENRY ở tại BULLY

Còn đang nguyên thùng, nửa thùng hay là chiết ra ve rồi.  
**RƯỢU** CHAMPAGNE hiệu BOLLINGER, CHAMPAGNE hiệu LEBRUN FRERES  
CHAMPAGNE hiệu ROEDERER

**RƯỢU** COGNAC hiệu LE MOULIN, RƯỢU RUM SAINT ANNE  
WILBERT BUCHANAN BLACK AND WHITE

**RƯỢU** QUINQUINA DUBONNET (bò và trắng kiện)  
COGNAC JAS HENNESSY (Nhà đặt rượu Cognac lớn hơn hết).  
ABSINTHE OXYGENÉE CUSENIER (thứ và thứ, trắng).  
LIQUEURS và SIROPS CUSENIER BIÈRE DRAGON (lời và r)

**C** SỮA bò hộp có đường hiệu LA PETITE FENÊTRÉ  
Cá hộp, thịt hộp, hàng bông dưng hộp hiệu AMIEUX FRERES

**D**ầu thơm, nước thơm, hiệu CHRYSANTHEMIS DU JAPON mùi rất là ngọt ngào và lại  
thơm giải. Xà bông thơm hiệu con mèo con LE PETIT CHAT.  
**T**huốc yản sản hiệu JUAN BASTOS. Danh tiếng thuốc của BASTOS và thuốc yản sản  
của hãng BASTOS đã vang lừng các nơi không cần gì phải khoe nữa. Cả hoàn cầu đều  
dùng thuốc rồi và thuốc của BASTOS là ngon.

Máy nói ĐÀN hát hiệu PATHE FRERES. QUAT chày bằng dầu lửa  
thường, để chi dụng  
trong nhà.

Xe máy đạp hiệu SEMEUSE đã tốt, chắc và lại rẻ.  
Tủ sắt hiệu VERSTAEN đã không sợ lửa mà lại chắc pha không nổi.

Ghế ngồi, ghế fauteuil, ghế berceuse thích đại nhất hiệu THONET, đồ sắc, đen, đỏ, vàng và đủ kiểu.  
Ai muốn xin mục lục thì hãng BERTHET sẽ gửi mã cho.



TỜ PHỤ LỤC TÌNH TÂN VĂN SỐ 158

NHÀ HÀNG CỬU

CỦA ANH EM ÔNG MIGNOT

GARAGE CENTRAL

NHÀ TRƯỞNG VÀ CHỖ MUỐN XE MÁY HƠI

**RENAULT  
DE DION-BOUTON**

XE MÁY ĐẠP ĐỦ CÁC THỨ HIỆU  
GIÁ BÁN RẺ CHANG AI DÁM LI

**C. PERRIN**

MỘT MÌNH CHỦ SỰ

SAIGON — ĐƯỜNG D'ESPAGNE MÔN BÀI SỐ 17-19 — SAIGON

**PNEUS MICHELIN**

TÉLÉPHONE N<sup>o</sup> 117

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

**SÁCH TỰ VỊ TIẾNG LANGSA — ANNAM CÓ HÌNH**  
**DICTIONNAIRE FRANÇAIS-ANNAMITE ILLUSTRÉ**  
 Của **ÔNG PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KỶ** soạn

Đầu năm tới, từ 1er Janvier 1911 tới Tết Annam (năm Tân-hợi) quyền tự vị tiếng LANGSA — ANNAM của quan ĐỐC TRƯƠNG-VĨNH-KỶ soạn, in lại sẽ hườn thành. Quyền này in lại rất khéo lắm; chẳng những là chữ rõ bản mới, mà lại có thêm nhiều hình, nhiều bản vẽ làm cho dễ hiểu dễ xem.

Giả bán định như sau này, xin chur qui vị khán quan trông lăm.

I. — Chur qui vị nào đã mua tờ LỤC TÌNH TÂN VẤN mà mua lại một năm nữa hay là chura mua mà muốn mua trọn một năm thì *Bản Quyền* thường tình cỡ cấp sẽ giảm cho 25% (nhị thập ngũ phần chi bá). Vậy giá mỗi quyền là..... 4 \$ 50.

Song muốn cho dặng giảm giá như vậy thì khi gửi bạc mua nhưt trình, phải ký tên vào TỜ GIAO KẾT CHỊU MUA TỰ VỊ in nơi sau đây mà gửi tới NHÀ BÁN SÁCH F.-H. SCHNEIDER và cũng gửi luôn số bạc y theo trong NOTA sau này.

II. — Như ai không mua tờ LỤC TÌNH TÂN VẤN mà ký tên vào TỜ GIAO KẾT CHỊU MUA TỰ VỊ và gửi tới, cùng gửi bạc theo luôn thì sẽ được giảm 15% (thập ngũ phần chi bách). Thì giá mỗi quyền còn (xin xem NOTA sau đây thì rõ)..... 5 \$ 10.

III. — Còn đợi sách in rồi mà mua thì giá mỗi cuốn là..... 6 \$ 00.

Xin chur vị xem nơi sau đây các trương mẫu tự vị này.

Nota. — 1<sup>o</sup> Khi gửi tờ GIAO KẾT phải gửi lên 1 \$ 00; tới tháng Octobre phải gửi lên 1 \$ 00 nữa thì khi tự vị in rồi gửi tới cho mình, thì có nhà thơ giấp thép cho đôi 2 \$ 50 nữa.

2<sup>o</sup> Còn về chur vị nào không mua tờ Lục-tình-tân-vấn thì khi gửi tờ GIAO KẾT phải gửi theo 1 \$ 00, tới tháng Octobre gửi 1 \$ 00 nữa còn 3 \$ 10 thì khi tự vị in rồi gửi tới cho mình, thì có nhà thơ giấp thép cho đôi.

**TỜ GIAO KẾT CHỊU MUA DICTIONNAIRE FRANÇAIS-ANNAMITE**  
 Của **ÔNG PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KỶ** soạn.

Tôi tên là \_\_\_\_\_ trước nghề: \_\_\_\_\_

ở tại \_\_\_\_\_ có mua một năm tờ LỤC TÌNH TÂN VẤN. (Như không có mua nhưt trình thì phải bôi câu trên đây) xin M. F.-H. SCHNEIDER là chủ nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE đem tên tôi vào sổ những người chịu mua quyền tự vị Langsa — Annam của ông Trương-vinh-Kỷ soạn, mới in lại.

Tôi gửi theo đây một cái *mandat* số bạc là một đồng y theo lời rao Bản quyền tờ LỤC TÌNH TÂN VẤN và tôi giao kết tới tháng Octobre sẽ gửi lên một đồng nữa, còn dư lại \_\_\_\_\_ khi dặng tự vị rồi, nhà thơ đòi tôi sẽ trả.

Làm tại \_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_\_ 1910.

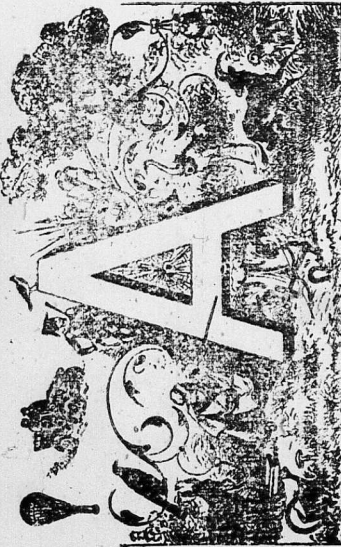
Chữ ký tên:

Xin để tên họ, chữ số, số bạc mình gửi và ký tên rồi gửi tới nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE đường CATINAT và đường KRANTZ Sài Gòn cho người ta đem vào.

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**



PETIT DICTIONNAIRE FRANCAIS-ANNAMITE



A sm. Chữ đứng đầu chữ cái tây.
Panse a'a, nét chữ a || Ne savoir ni A ni B, không biết chữ A chữ B. = không biết chữ như là một = một đặc.
A (Avoir), I'a, nó có. I' y a, có.
A pribatif, Vô || Athée, vô đạo.
A prép. cho; nơi, tại. A lui... cho nó. A Saigon, tại(nơi) Saigon.
Dire a... nói với ai cũng...
Abaissément sm. Sự sụt (hạ xuống). Abaissement de l'Etat, vận suy Nhà nước.
Abaissés va. Hạ xuống. Abaisser les superbes, hạ kẻ kiêu ngạo xuống. || S'abaisser vpr. hạ mình xuống; cúi xuống.
Abaissés s. Cái đầu (con thú).
Abandon sm. Sự bỏ đi || A l'abandon a'de, bỏ quên; bầy-ba.
Dictionnaire F.-A. P. 15.

ABA

(cho trâu bò, voi, ngựa, lợn).
Abatus sm. Đống đồ đã đốt, đã hạ, đã giết, đã làm thịt (ra). || Abatus est un cochon, thịt (xương) heo sã ra. (cả con heo làm thịt sã ra).
Abat-jour sm. Cửa là sách (cho



Abat-vent sm. Đò (dòm) gió.
Abat-voix sm. Lò thổi; lò cao.
Abatre va. Hạ xuống; đốn; phá. Abatre un arbre, đốn cây.
Abatre un mur, dỡ vách, phá vách xuống. || S'abatre vpr. ngã xuống; qui xuống, (ngựa); bu, vù (ruồi, muỗi, kiến). Le vent s'abat, gió lảng.

Abat-vent sm. Đò (dòm) gió.
Abat-voix sm. Lò thổi; lò cao.
Noc toa giáng.
Abbaye s. Nhà đồng.
Abbé s. Thầy cai đồng.
Monseigneur l'abbé, ông cha, cha.
Abbesse s. Bà cai đồng nữ-tu.
A B C sm. Sách vần; Sách học vần. So-học.
Abécéder va. Ra mự (mũ); làm mũ.
Abécés sm. Nút làm mũ.
Abédication s. Sự từ chức; sự từ ngôi.
Abéquier va. Từ ngôi, nhường



Abécéder va. Từ ngôi, nhường
Abécés sm. Nút làm mũ.
Abédication s. Sự từ chức; sự từ ngôi.
Abéquier va. Từ ngôi, nhường

Abécéder va. Từ ngôi, nhường
Abécés sm. Nút làm mũ.
Abédication s. Sự từ chức; sự từ ngôi.
Abéquier va. Từ ngôi, nhường

ABD

Abdomen sm. Bụng dưới; bụng.
Abdominal, s, aux adj. Thuộc về bụng, (bụng).
Abécéfaire sm. Sách học chữ; học vần.
Abécquer va. Bớt bớt; chuyên mỗi.
Abée s. Lỗ nước chảy áp cho cối xay nó xây đi.
Abelle s. Con ong.

Abécéder va. Từ ngôi, nhường
Abécés sm. Nút làm mũ.
Abédication s. Sự từ chức; sự từ ngôi.
Abéquier va. Từ ngôi, nhường

Abécéder va. Từ ngôi, nhường
Abécés sm. Nút làm mũ.
Abédication s. Sự từ chức; sự từ ngôi.
Abéquier va. Từ ngôi, nhường

Abécéder va. Từ ngôi, nhường
Abécés sm. Nút làm mũ.
Abédication s. Sự từ chức; sự từ ngôi.
Abéquier va. Từ ngôi, nhường

NĂM THỨ SÁU, SỐ 158

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

- Mua mặc 12 tháng. 5\$ 00
- 6 tháng. 3 00
- Mua chịu 12 tháng. 8 00
- 6 tháng. 5 00
- Không bán 3 tháng.

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BAO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 10

Ai muốn mua nhựt trình thì gởi thơ và bạc, phải đề như vậy, Lục-tỉnh-tân-văn Saigon.

Chủ-nhơn: F. H. SCHNEIDER

Chủ-bút: LƯƠNG-KHẮC-NINH

GIA TIỀN IN NHỮNG LỜI RAO VÀ YẾT THỊ TRONG NHỰT TRÌNH LỤC TỈNH TÂN VĂN

| MẤY TRƯỞNG       | MẤY HÀNG DỌC | IN MỘT LẦN<br>GIÁ | IN 2 LẦN<br>GIÁ MỖI LẦN | IN 3 LẦN<br>GIÁ<br>MỖI LẦN | IN 4 LẦN<br>GIÁ<br>TRỌN THÁNG | IN 2 THÁNG<br>GIÁ<br>MỖI THÁNG | IN 3 THÁNG<br>GIÁ<br>MỖI THÁNG | IN 6 THÁNG<br>GIÁ<br>MỖI THÁNG |
|------------------|--------------|-------------------|-------------------------|----------------------------|-------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|
| Một trường ..... | 3 hàng dọc   | 20 \$ 00          | 15 \$ 00                | 12 \$ 35                   | 42 \$ 00                      | 30 \$ 00                       | 25 \$ 00                       | 20 \$ 00                       |
| 2/3 .....        | 2 —          | 15 00             | 11 25                   | 9 25                       | 31 50                         | 22 50                          | 18 75                          | 15 00                          |
| Nửa .....        | 1 hàng 1/2   | 12 00             | 9 00                    | 7 40                       | 25 20                         | 18 00                          | 15 00                          | 12 00                          |
| 1/3 .....        | 1 —          | 8 00              | 6 00                    | 4 95                       | 16 80                         | 12 00                          | 10 00                          | 8 00                           |
| 1/6 .....        | 1/2 —        | 5 00              | 3 75                    | 3 10                       | 10 50                         | 7 50                           | 6 25                           | 5 00                           |
| 1/12 .....       | 1/4 —        | 3 00              | 2 25                    | 1 85                       | 6 30                          | 4 50                           | 3 75                           | 3 00                           |
| 1/24 .....       | 1/8 —        | 2 00              | 1 50                    | 1 25                       | 4 20                          | 3 00                           | 2 50                           | 2 00                           |
| 1 phần .....     | 3 hàng chữ   | 1 00              | 0 75                    | 0 62                       | 2 10                          | 1 50                           | 1 25                           | 1 00                           |
| 1 hàng chữ ..... | "            | 0 50              | 0 40                    | 0 30                       | 1 05                          | 0 70                           | 0 65                           | 0 50                           |

## MỤC LỤC

- 1 — Vệ sinh đặc nghi.
- 2 — Bồn quán tổng luận.
- 3 — Những hội thi cuối năm.
- 4 — Cuộc dựng hình ông Trương-vĩnh-Kỳ.
- 5 — Đông-dương tân văn.
- 6 — Bồn hạt thời sự.
- 7 — Hứng truyền.
- 8 — Ngoại sử truyện.
- 9 — Bác học.
- 10 — Sơu xuất tân kỳ.
- 11 — Tập vụ.
- 12 — Nhân đàm.
- 13 — Thái.
- 14 — Những điều nên biết.
- 15 — Thơ tin vãng lai.



# ĐẠI-LUẬN

## VỀ-SANH ĐẶC NGHỊ

### I

Những từ thì nước Langsa qua cai trị xứ Nam-kỳ cho đến nay, dóm lại mà tính thì thấy cách ăn mặc, bề cử chỉ, lời thốt, tiếng nói của người Bồn-quốc đều lần lần khác xưa muôn phần.

Khi xưa dã-man hủ lậu, ăn cực ở khó, quần áo lôi thôi, bởi vì bạc tiền ít ỏi hẹp hòi thì ít hay xa-xỉ. Ngày nay khá khá bớt què, ăn sướng, ở cao, quần hàng áo lụa, coi ra thanh lịch đẹp đẽ, vì nay tiền bạc nhiều, vui chơi hỉ hạ, ít ai câu thúc, ít ai quở la.

Đại dư một việc vệ sanh hơi còn tệ lắm! Những trai cùng gái có phước đi học nhà trường hoặc giúp việc cho quan Tây, thì còn hiểu chút đỉnh cách tiếp dưỡng, rửa ráy **trong** ngoài thân thể.

Còn ngoài dân thầy đều chưa hiểu cách dưỡng sanh là gì. Lo giàu, lo nghèo, lo ăn mặc cho thanh lịch, lo tân, lo thời; mà quên lo cái món nhứt là thân thể con người qui trọng trong đời.

Mỗi người bất kỳ là già trẻ, bé lớn, đờn ông đờn bà, xin xét riêng lại mà coi, thiệt là có nhiều chỗ còn tệ quá, (1) ấy là tại không có học, không từng thầy, nên không hiểu, chớ không phai bìng nhắc chi, song lời tục ngữ Annam mình có nói: **Nghèo cho sạch, rách cho thơm**, nghĩa là khuyến tắm rửa, lau chùi, trau giồi thân thể. Mà sao ít ai hay làm theo lời dạy ấy? — Là vì không hiểu rằng: sự ở dơ dáy bấy háy nó làm hại cho thân-thể con

người cách nào (2)? Nếu có người bày biểu, ai cung ráng làm theo.

Thường sự, dẫu ở dơ hết sức có hại cho mây cũng còn chậm chậm hơn là lúc đờn bà làm bốn. Nếu lúc ấy mà không lấy sự sạch sẽ tinh khiết làm đầu, thì sự hại tức thì liền thầy trước mắt chẳng sai.

Tôi thường ngày hằng thăm thương cho kẻ nhỏ tuổi vô phước không có học, mà nay có chồng, đặng việc sanh đẻ, không hiểu chi trong cuộc dưỡng sanh.

Bởi ấy mà bị đau ốm, tanh hôi cả đời. Cha chả! lấy làm tội nghiệp cho những kẻ ấy lắm!

Đã chẳng hiểu cách dưỡng sanh mà ở dơ dáy là đều hại lớn rồi, mà lại còn bị nhiều sự dị-doan vậy phủ, làm sao mà không *sín hậu*, làm sao mà không sanh sây căn, đen, phong, vẩn vẩn, cả thầy bởi dùng than lửa và dùng đồ dơ mà ra.

Nói đến đây tôi vùng roi lụy, viết chẳng đặng nữa. . . . . phải đi làng một hồi rồi mới tiếp theo. . . . .

Đây tôi xin các cô, các bà cùng những kẻ đã thạo việc trau giồi thân thể nhứt là trong việc sanh sản háy ra lòng quảng đại mà dạy dỗ người lười xóm cho biết chút đỉnh phéo dưỡng sanh.

Tôi nói trên đây rằng đã chẳng rõ lợi hại chỗ ở dơ, mà lại bị dị-doan ràng buộc. Dẫu ai dạy đều phải nên làm, thì họ cứ nói: **không nên dẫu, vì cũ nước lấm, ông già bà cả nói phải cũ nước, cũ gió, sợ ông này bà kia khuấy mắt quở trách** vẩn vẩn — Sao không biết rằng: **lấy nước làm sạch**

(2). — Người biết trau giồi trong ngoài thân thể thì dễ con ngộ, tốt như huê; còn ở dơ, tệ lậu thì dễ con như chim cú chim mèo. Có con phải biết so đo.

Ở sạch dẫu mẹ cũ cũng dễ con tiên; bằng ở dơ mẹ tiên phải dễ con cú.

(1). — Đờn ông cụ-kẻ, đờn bà tệ-lậu!

**còn hơn phần giới.** Thầy ai mặc áo chỉ ngộ, ai đeo món vàng chỉ lịch, thì mau mau bắt chước, còn ai nói đến việc trau giới **trong** ngoài thân thể thì mau mau đồ cho **ông già, bà cả**, rồi làm tai nạn mặt diêm.

Nay có nhiều nhà cho con gái đi học thêu tiểu và may, nữ công nữ hạnh, học chữ nghĩa văn chương, ấy là đều phải, mà mẹ ở nhà tôi lại rành phải dạy con trau giới **trong** ngoài thân thể, dạy nó cho hiểu cuộc ngày sau khôn lớn có chồng sẽ chịu việc sanh sản mà giữ cho khỏi bị hại.

Muốn biết cho rõ việc trau giới **trong** ngoài thân thể thì chẳng khó chi.

Nay đầu đầu cũng có Quan Thầy Langsa, có Bà Mụ của nhà nước sấm, có mây thầy giúp việc trong các nhà thương, nên hỏi thăm họ mà làm theo.

Vả lại chẳng bao lâu Bồn-Quán sẽ in ra một cuốn sách dạy cách dưỡng sanh, trau giới thân thể, cho mỗi người hiểu rõ.

Việc chi mà muốn dạy con trai thì còn dễ, chớ dạy con gái thì nhờ mẹ mà thôi. Nếu mẹ dốt, mẹ quê, mẹ vụng thì làm sao mà dạy con được. Bởi vậy mỗi người muốn cho rõ biết bổn phận làm mẹ ra thể nào, thì nên học chữ quốc ngữ, rồi lần lần mua sách mà đọc thì sẽ rõ được các điều cần kíp nên biết.

TRẦN-KY-SỸ.

## BÀO-QUÁN TỔNG LUẬN

Trong chur khán-quan có nhiều vị chưa từng biết trong Báo-quán việc chức nhậm mỗi vị-lo trong lo ngoài nơi Báo-quán ra làm sao.

Ta xin đại lược ra đây cho chur công tường lãm.

Như Báo-quán lớn vốn rộng tiền thì mỗi vị lo riêng mỗi việc, còn như ít vốn hẹp tiền thì hoặc một vị mà kiêm đôi ba chức không chừng.

Chức nhậm mỗi vị trong Báo-quán xin kê sơ ra đây cho chur công xem, dặng sau có gởi thơ từ, khỏi lầm lạc mà sanh việc trở nài.

Trong Báo-quán có những là:

1. — **Chủ-nhơn** là người xuất vốn sáng tạo báo chí.
2. — **Tổng-lý** là người quản xuất chung các việc trong Báo-quán.
3. — **Chủ-bút** là người lo việc văn chương từ điệu trong các bài vở.
4. — **Quản-lý** là người lo quản xuất việc sổ-sách bạc tiền, kiểm điểm việc tòng phát báo chí và định giá cả các lời rao báo v. v.
5. — **Tư-thơ** là người lo sắp đặt bài vở, cho có thứ tự, coi ăn hành báo chí và lo phủ chánh các bài.
6. — **Chủ-sự** là người lo việc quang hệ trong lời bao biêm, như rui có sanh việc kiện thưa thì chủ sự bao lầy mà đòi nại nơi công-môn.
7. — **Phụ-bút, phụ-diễn** là người lo đặt các bài vở.
8. — **Thông-tin** là người ở các nơi gởi tin về cho Báo-quán.

Ấy vậy nay tờ Lục-tỉnh-tân-văn đều có đủ các chức nhậm ấy, bởi rừ Bồn-quán xin chur khán-quan từ nầy về sau có gởi thơ thì, hoặc mandat hoặc bài vở đòi thay thì cứ để như vậy:

**Monsieur Tổng-lý**  
tờ **Lục-Tỉnh-Tân-Văn**  
n° 7 Boulevard Norodom  
Saigon.



Khi Tổng-lý được thư rồi, việc của ai sẽ giao lại cho này lo.

Xin chú-công **phải nhớ, chớ quên!**

BỒN-QUAN cần khất

## NHỮNG HỘI THI CUỐI NĂM

Quan Nguyên-Soái Nam kỳ đã định ngày giờ các hội thi cuối năm như sau này:

1° — Ngày thứ hai, nhằm bữa 20 Février năm 1911, 8 giờ ban mai, tại trường Ecole Normale, sẽ mở hội thi học trò ra làm thầy giáo;

2° — Ngày thứ hai, nhằm bữa mùng 6 tháng Mars năm 1911, 7 giờ rưỡi ban mai tại trường Chasseloup-Laubat, sẽ mở hội thi học trò vô trường học trò trường Chasseloup-Laubat;

3° — Ngày thứ hai, nhằm bữa 20 Mars năm 1911, 7 giờ rưỡi ban mai, tại trường Chasseloup Laubat, sẽ mở hội thi học trò vô trường thầy giáo (Ecole Normale và vô trường bậc nhì tại Mỹtho (Collège de Mỹtho).

Những học trò nào có các cai trường sở tại tỉnh xin cho thi, thì mới đăng thi, mà buộc phải cho có khai sanh và tờ báo lãnh của cha mẹ giao kết chắc chắn chịu bồi thường tiền ăn học, nếu con cháu mình mới học nửa chừng mà bỏ học.

## TẶNG PHONG

TRƯỞNG-CÔNG ĐẠI-NHƠN

*cuộc dựng hình*

Hạt Trà-Vinh mới gửi đến một cái mandat 644 \$ 66 cho ông Huỳnh-quan-Vị chánh chủ Hội-phái-Viên lo cuộc dựng hình Trương công đại nhơn, số bạc ấy là của quyền toàn hạt Trà-Vinh.

Vậy Hội-phái-viên cùng Bồn-quán hết lòng cảm tạ chư vị hảo-tâm ấy; chớ chỉ các hạt khác mà gửi đến mau mắn như vậy, thì cuộc thành-tựu ắt cũng nay mai . . . . . 644 \$ 66

Cộng với số trước . . . . . 2,443 00

là: . . . . . 3,087 \$ 66

Bồn-quán xin bia danh chư vị làm phải ấy ra đây cho sáu-cháu quân-tử làm thức:

*Tông-binh-Phước:*

- |   |         |
|---|---------|
| 1 — Nguyễn-khắc-Kiểm, Cai-tổng . . . . .                | 5 \$ 00 |
| 2 — Huỳnh-công-Hiếu, Phó-tổng . . . . .                 | 3 00    |
| 3 — Phạm v. Hùng, Hương-sư Hòa-hửu . . . . .            | 1 00    |
| 4 — Trần-v-Dụng, Hương-giáo Hòa-hửu . . . . .           | 1 00    |
| 5 — Quách-văn-Cang, Thôn trưởng Hòa-hửu . . . . .       | 1 00    |
| 6 — Tô-v. Thịnh, Thôn-trưởng Long-thới . . . . .        | 1 00    |
| 7 — Phạm-văn-Vàng, Hương-thần Long-thới . . . . .       | 1 00    |
| 8 — Võ-v. Hùng, Thôn-trưởng Phú-thạnh . . . . .         | 1 00    |
| 9 — Nguyễn-văn-Ngãi, Hương-thần Phú-thạnh . . . . .     | 1 00    |
| 10 — Nguyễn văn-Thịnh, Hương-hào Phú-thạnh . . . . .    | 1 00    |
| 11 — Nguyễn-văn-Khuê, Thôn-trưởng Hưng nhượng . . . . . | 1 00    |
| 12 — Nguyễn-văn-Dur, Hương-thần Hưng nhượng . . . . .   | 1 00    |
| 13 — Lê-v. Thịnh, Thôn-trưởng Tân-binh . . . . .        | 1 00    |
| 14 — Trần-ngọc-Lân, Xã-trưởng Phước-hải . . . . .       | 1 00    |
| 15 — Lê-văn-Thứ, Hương-sư Tân-hạnh . . . . .            | 1 00    |
| 16 — Lê-văn-Đệ, Thôn-trưởng Tân-hạnh . . . . .          | 1 00    |
| 17 — Đoàn-văn-Vàng, Thôn trưởng Long-hòa . . . . .      | 1 00    |
| 18 — Nguyễn-văn-Tịnh, Thôn-trưởng Long-đại . . . . .    | 1 00    |
| 19 — Nguyễn-v-Bộ, Hương-sư Long-đại . . . . .           | 1 00    |
| 20 — Ng-v-Vụ, Hương-chủ Khánh-lộc . . . . .             | 1 00    |
| 21 — Lý-thanh-Nguyên, Hương-chủ Phú-khánh . . . . .     | 1 00    |
| 22 — Lê-kim-Lâm, Xã-trưởng Phú-khánh . . . . .          | 1 00    |
| 23 — Quách-thanh-Minh, Hương thần Phú khánh . . . . .   | 1 00    |

|   |      |
|---|------|
| 24 — Trần-văn-Hiệp, Hương-cả Tân-hạnh . . . . .       | 1 00 |
| 25 — Nguyễn-văn-Viên, Hương-chủ Tân-hạnh . . . . .    | 1 00 |
| 26 — Nguyễn-văn-Thạch, Hương-cả Phú-thạnh . . . . .   | 1 00 |
| 27 — Nguyễn-văn-Khoa, Hương-chủ Phú-thạnh . . . . .   | 1 00 |
| 28 — Đặng-v-Nguyễn, Hương-sư Phú-thạnh . . . . .      | 1 00 |
| 29 — Nguyễn-v-Tiền, Hương-bái Phú-thạnh . . . . .     | 1 00 |
| 30 — Nguyễn-văn-Cần, Hương-chánh Phú-thạnh . . . . .  | 1 00 |
| 31 — Nguyễn-v-Tị, Hương-sư Hưng-nhượng . . . . .      | 1 00 |
| 32 — Nguyễn-v-Tiền, Hương cả Long-thới . . . . .      | 1 00 |
| 33 — Hồ-v-Chánh, Hương chủ Long-thới . . . . .        | 1 00 |
| 34 — Phan v Thạnh, Hương-sư Long-thới . . . . .       | 1 00 |
| 35 — Trần-văn-Chung, Hương-chánh Long-thới . . . . .  | 1 00 |
| 36 — Trần-v-Sua, Hương-giáo Long-thới . . . . .       | 1 00 |
| 37 — Võ thanh-Son, Hương-chánh Long đại . . . . .     | 1 00 |
| 38 — Quách-v-Vinh, Hương-chủ Hoà-hửu . . . . .        | 1 00 |
| 39 — Đặng-văn-Cần, Hương cả Tân-bình . . . . .        | 1 00 |
| 40 — Lương-văn-Trượng, Hương-chủ Tân-bình . . . . .   | 1 00 |
| 41 — Nguyễn-thanh-Giang, Hương-cả Phước-hải . . . . . | 0 50 |
| 42 — Ng-bà-Đạt, Hương-chủ Phước-hải . . . . .         | 0 50 |
| 43 — Ng. đông-Phong, Hương trưởng Phước-hải . . . . . | 0 50 |
| 44 — Nguyễn v Muu, Hương-chánh Phước hải . . . . .    | 0 50 |
| 45 — Nguyễn-tri-Toán, Hương-giáo Phước-hải . . . . .  | 0 50 |
| 46 — Lại-văn-Trình, Hương-quản Phước-hải . . . . .    | 0 50 |
| 47 — Ng.-v-Lợi, Hương thần Phước-hải . . . . .        | 0 50 |

|   |                |
|---|----------------|
| 48 — Ng. v-Đến, Hương-hào Phước-hải . . . . .       | 0 50           |
| 49 — Lê-văn-Lê, Nã-nhi Phước-hải . . . . .          | 0 30           |
| 50 — Nguyễn-v-Lượng, Hương-quản Phước-hải . . . . . | 0 20           |
| 51 — Ng.-v-Thiên, Phó-thôn Phước-hải . . . . .      | 0 50           |
|   | <b>51 \$00</b> |

Tiệm ông HOLBÉ và RENOUX đường Catinat Saigon có làm một cuốn **Dược-tính-lược-biên** nói về các tành thuốc Langsa, cách dùng và giá cả mỗi vị. Như ai muốn sách ấy thì hãy viết thư cho ông HOLBÉ và RENOUX đường Catinat mà xin. Sách ấy cho không, chẳng ăn tiền.

## ĐÔNG-DU'ÔNG TÂN VĂN

### Quan Toàn-Quyền hồi trào

Có lệnh Quan Thuộc địa Thượng-thơ nên Quan Toàn-quyền ngày 18 Février này sẽ quá giang tàu đỏ mà về Bộ đặng luận việc vay 100 triệu quan tiền mà mở mang trong xứ Đông-dương.

Quan Toàn-quyền sẽ ở tại Chánh-quốc sáu tháng. Trong cơn ngài vắng mặt thì quan Khâm-sứ Cao-Man là M. Luce quyền hành việc nước.

## BỒN HẠT THỜI SỰ

### Tân văn truyện

Hôm tôi đi Saigon về nhằm mồng 1 tháng chạp Annam. Tôi có gặp một người Khách trên xe, tuổi ước 30 ngoài, xem hình dung tuần tú, cốt cách đôn trang, ăn mặc theo thường, đầu thì cắt *binh* (hớt tóc).

Tôi thấy vậy liền hỏi y sao cái binh thì cắt mà chẳng mặc đồ theo Âu, Mỹ coi cho gọn gàng luôn thể, thì y trả lời rằng: cắt binh thì tiện cho mình, còn mặc y phục khác thì bất lợi cho mình.



Tôi hỏi: cất bình thi tiện đã phải, mặc y phục khác bất lợi là làm sao?

Y trả lời: và Trung-quốc thi dòng dân số, nếu chẳng dùng đồ thổ sản, dễ đi mua đồ khác mà dùng, có phải mỗi người phải sắm lần đầu tốn hao 5, 3 chục đồng mới đủ ấy là tôi nói theo bực trung lưu, chứ còn bực thượng lưu thì nhiều nữa). Đồ thổ sản lại bỏ mà chẳng dùng, như là: ván, xuyên, nhiều, nhỏ, lành, lụa hàng v. v... trong bốn quốc chẳng ai dùng, rồi bán ra cũng chẳng ai mua. Ấy có phải đã thất lợi mà phân hại không?

Tôi hỏi qua những việc làm ăn ở bên ra thế nào.

Y trả lời rằng: ở bên một ngày một lần bỏ, chẳng phải như hồi trước đâu.

Tôi lại hỏi tấn bộ những sự chi?

Y trả lời: 1° — Tân văn càng thêm số; 2° — kĩ nghệ lại tinh anh; 3° — nhà học lập khắp nơi, rước danh sư các xứ; 4° — mấy thói tệ ngày xưa, nay đều bỏ hết, còn nhiều sự văn minh tấn bộ nói chẳng xiết, ấy là tôi kể sơ đó mà thôi.

Kể xe tới Mỹtho, y vào Đông-đức, tôi thăng lại Nam-kỳ.

Thiết là:

Thấy kẻ văn-minh lòng khắp khởi.  
Nghĩ mình quê lậu già bồi hồi.

Bakè: H. PHUNG-MINH  
Soạn

Minh đây lần lần sẽ hơn bên Tàu được, vì nhờ có Pháp-quốc diu dắt, nếu mình bền chí có ngày cũng văn-minh vậy.

Lại-phụ

### Cách ăn mặc đời xưa và đời nay

Đời xưa người nước Nam ta, đàn ông ăn mặc có hai cách:

Một là, áo đen dài, hay là tam công, quần thì trắng; hai là áo vắn hoặc trắng, hoặc đen, quần cũng trắng lại buộc giây lưng mới bỏ dài đến gối. Còn đàn bà có một cách mà thôi, là áo dài quần đen.

Xem ra cũng có sự phân biệt. Nhưng mà người Phương Tây, có kẻ chưa thấy người Annam lần nào hết, thì phân biệt không đặng, vì chưa biết cách ăn mặc đờn ông, đờn bà ta.

Nay nước nào cũng kiếm kiểu lịch sự mà chế ra. Annam ta cũng chế nhiều kiểu, mà có kiểu xem ra cũng đẹp, lại có kiểu xem đi xem lại cũng đi. Vậy Lục Châu có kiểu nào lịch lãm hơn mấy kiểu kể sau đây, thì xin chế thêm.

Đời nay đàn ông có năm cách ăn mặc: 1° phần nhiều hơn còn giữ theo kiểu xưa; 2° có phần trọn theo Phương Tây; 3° có phần áo dài Annam quần tây; 4° có phần áo tây quần Annam; 5° lại có phần áo cụt Annam, quần trắng hay là quần đen, lưng thì buộc giây da, trích bầu lương xuống, bao giày da. Ấy là năm cách ăn mặc của đờn ông ta.

Còn đàn bà thì ba cách ăn mặc: 1° phần nhiều hơn còn giữ theo thói xưa; 2° có phần áo dài đủ các thứ màu sắc, quần lại trắng; 3° có phần lại áo cụt, quần đen, có một hai khi trắng.

Đây nói về sự di dạng mà thôi, chứ không nói về cách ăn mặc trong nhà; vì chung ở nhà, ăn mặc thế nào thì người nhà biết mà thôi, chẳng ai rõ đặng.

Đời xưa có một hai ông già bà cả, cũng có bạn quần đồ, là khi có đám tiệc gì. Nay cách ấy xem ra cũng muốn bỏ rồi.

Đây là sự ăn mặc người Nam-kỳ, chứ Bắc-kỳ và Trung kỳ chưa đổi cách ăn bận là, bao nhiêu đâu!

PHI-LÝ-BA

### Chuyện giả mạo

Thứ hai ngày 16 Janvier tòa Đại-hình có xử một việc rất trọng.

Có một người Chệt Phước-kien kia vào dân tây đã lâu. Con người ấy năm rồi đến tuổi đi lính thì người cha mới tỉnh leo một việc tưởng là kể mầu. Mướn một người Annam biết nói tiếng Langsa mà nhận làm con, thế đầu cho con mình dạng đi lính sơn da.

Nay việc ấy đã bề ra thì người Phước-kien ấy bị ăn 3 năm tù, con ruột và 2 năm, còn con giả cũng 2 năm.

Đã đem thân ra đi vào bộ dân tây dạng mà như việc quyền quờ sao lại đi trốn lánh việc cực khổ. Tuy làm quan có trách-nhệm chứ làm dân cũng có trách-nhệm chứ!

## Trúc đảo nhân du

Nhơn khi rãnh việc nhà, rừ thầy Năm là bạn hữu với tôi, đi Rạch-giá, trước là cho biết phong cảnh, sau là thăm ông chủ sự « *le Nestour* » vì khi trước tôi có từng chánh ngài tại Bắc-nam. Khi vô tới nơi hỏi thăm, thì nghe nói ngài đã ra lập vườn ở ngoài Hontre, tôi bèn mượn ghe biển ngày ấy thuận gió, anh em chúng tôi đi hồi 12 giờ trưa, ra tới nơi là 4 giờ chiều. Khi bước lên nhà thì ngài mừng rỡ lắm, tánh tình ngài ở cũng như người Nam ta vậy, khi trà nước vừa xong thì ngài dắt đi dạo vườn xung quanh nhà, vì trời đã vừa tối, phải trở về dùng bữa, anh em chúng tôi cũng có sắm sẵn đồ hỏa thực đem theo, vì cũng tưởng như các ông quen khác, gặp mừng gọi là qua bữa thì thôi, song ông chủ *Nestour* tánh ở chơn tình và biết thương con nhà Nam-việt ta lắm, ngài mời anh em chúng tôi dùng bữa tối với ngài và trọn hai ngày sau cũng đều như vậy, tối ngài lại biểu ngủ trên nhà vì dưới ghe sống giờ giấc, ngài tiếp nhơn đãi vật như thức, hèn chi tại Rạch-giá Annam và Thanh khách ai ai đều khâm phục đức ngài. Đây tôi kể sơ qua về địa thế Hontre: Cái Hontre này ở ngoài biển cách Rạch-giá chừng 25 ngàn thước ở xa thấy dạng ngoài biển như hình con rùa, nên người ta cũng kêu là *Hòn con rùa*, bề châu vì ước hơn vài ngàn thước. Ông chủ *Nestour* khai khẩn ở đây lập vườn đã hơn vài mươi năm, trồng dừa có hơn 3.000 gốc, cau, bưởi, cam, quít, xoài cũng trót ngàn gốc ngoài một đám bí rợ mỗi kỳ bẻ được 400 hoặc 500 trái, lại có trồng một khoảnh vườn đậu khấu, với một đám đậu sắng để thả nuôi cảnh-kiến; huê lợi lấy theo bực trung mỗi tháng ít nữa là 300 đồng ngoài. Một cái hòn như thế mà ngài khai phá và lập vườn trồng trọt cây cối có thứ lớp, thật rất nên công khổ, cho nên nghề lập vườn thì kinh ngài là bực nhứt, ít ai sánh kịp. Cách hai bữa sau ngài sai chiếc ghe lớn của ngài đưa anh em chúng tôi vô Rạch-giá; vì lúc ấy động trời, nên ngài không đành để anh em chúng tôi đi chiếc ghe nhỏ đã mượn. Ấy coi ngài là người ở hậu là đường nào, nên tôi tạm một bài Trúc-đảo ký đăng trưng cuộc hòn ấy ra cho qui ông tưởng.

## Trúc đảo kỳ

Năm canh tuất thứ tư Duy tân tứ niên)  
Tuyệt qui thu thứ chính  
Thong thả việc quan vừa rảnh  
Thành thời hiệp bạn dạo chơi  
Thuê tàu đồ Rạch-giá tới nơi  
Mượn thuyền biển Hontre tới đó  
Huê chuôm chiêm chèo người ngoài ngõ  
Chim liêu lo rước khách bên đường  
Cảnh sắc xem ra coi phi thường  
Non nước nhâm khác màu trần tục  
Cụm liêu đua khoe màu lục  
Ngân đảo ánh gọi sắc hồng  
Mía mai kia chằng non bông  
Mườn tượng đây đành lãnh thướt  
Xây đài gặp một ông cổ cụ  
Rước về nhà chia hai bực chủ tân  
Ông này xưa Pháp-quốc danh thần  
Ngài nay thiết Nam bang ân sĩ  
Tiệc trà rượu đãi đãi phu phi  
Cước rầy vườn mời khắp đạo xem  
Tình xưa sau chẳng khác một niềm  
Lời què kịch xin dâng ba vận  
Danh tiếng Đức Tu chúng thầy nghe  
Nay ngài nhân đường tại Hontre  
Trong lòng vẫn tưởng say non nước  
Ngoài ngõ chỉ màng khách ngựa xe

Sadec CÁI-TÀU-HA, Tiệp sĩ

L'Instituteur F. NGUYỄN PHƯỚC-CHIẾU

## Tội vượt ngục

Mỗi năm hễ qua mùa chường thì tội Côn\* nòn thương hay thả bè trốn về *Tân-ca-lâu* (Malacca).

Mới đây có chiếc tàu Đức quốc bởi Mani qua Xiêm đi dọc đường vớt được 3 tên tội thả trôi giữa biển ăn đã hết cơm khó rời. Khi thả đến Bangkok thì chúa tàu cho dân ba tên tội vượt ngục ấy đến dinh Quan Công-sứ. Nay đã giải hai tên về Côn nòn còn tên thứ ba mắc đầu nặng còn nằm nhà thương.



## HƯƠNG TRUYỀN

Cột tin cả Lục-châu gởi lại đều nói việc an Tết nam này cũng còn y như thuở trước, nhà nào nhà nấy lo dọn dẹp nguy nga, liễn đối chói lóa, đờn ca nhịp trôi. Đêm 28 thiên hạ đi chợ khuya mua đồ ăn Tết về tiếm, các phố chệch, mấy tiệm chá, bán thoi lấy tiền không kịp. Ấy là dấu con nhà Nước Nam hào họ tốt bực!

Nội trong mấy ngày xuân tuy Nhà-Nước cấm, chớ trong các làng cờ bạc còn thanh phát lắm. Kể an bạc trăm, người thua lúa thiên. Ấy là dấu chỉ con nhà Nước Nam xa xỉ quá chừng!

Vui chơi ba ngày tết, rồi cả năm chịu cực cũng đành lòng, người ta đổ đen há mệnh không đen đó?

Thời! Đã lỡ thua xài hết lúa thì lo trồng bắp, trồng khoai, kiếm bạc trả nợ bãi, sang năm ta còn chơi nữa!

Kỳ-Sỹ.

### Lông nhím sát nhọn

Hôm ngày 21 Novembre, tại nhà giấy xe lửa Paris có một người đờn bà hỏi trên xe mà đi xuống đất, trợt chơn té xuống thêm gạch đầu gần xấp xuống gạch, thì cây lông nhím vừa sục ra; đến khi đầu xuống đụng gạch, lông nhím bèn lóc vó óc làm cho người đờn bà ấy chết tơi.

M. Van-den-Born phi-công lãnh thưởng công bay 6.873 đồng 3 cắc chưa tính tiền ngoại thầu những kẻ đi coi. Nay đã quá giang tàu Dongnai, đem máy qua Siam mà bay đăng kiểm tiền nữa.

Kỷ đầu xảo Paris năm 1900 có 76 triệu 356 ngàn 92 người ngoại quốc đến mà coi hội.

Gạo Đông-dương xuất cảng về Nhứt-bồn nội nam 1909: 1 triệu 3 trăm ngàn tạ.

Bông vải: 6 muôn tạ.

Đồ Nhứt-bồn tấn khâu Đông-dương than đã 40 muôn tạ, đồ kiểu đồ sành 3 muôn hai ngàn đồng, Khăn lụa 6 ngàn 163 đồng.

### Khế đơn quốc (Tukeston) Địa chấn

Cổ giấy thép qua hôm trước nói rằng: tại xứ Khế đơn đất động nữa. Chết hết 200 mạng sanh linh.

### Xe lửa dụng xe Ôtômôbinh

Bà bá Nicolay là người thuộc quận Mont-fort-le-Rotrou bữa kia đi ăn lễ với con trai bà tại nhà bà sang trọng kia mà về. Cũng có ông bà tên là Bouriat

đi về một lược. Xe automobile ông này thì chạy trước, còn xe automobile bà Nicolay chạy sau. Bữa đó đường lơn từ Paris đi về thành Mans mắc đang sửa lại, nên hai người coi máy xe mới tinh đi về ngã tỉnh Connerre, song đi ngã đó thì phải đi qua đường xe lửa Paris-Brest.

Khi tới gần công tại ga Connerre Beillé thì thấy cửa công đóng rồi; nên hai người ấy và kêu mở công và bóp kèn lung lắm, song không nghe ai lên tiếng hết.

Marceuil là người coi xe của ông bá Bouriat và Dodin là người coi xe bà bá Nicolay, cả hai xuống xe mở công, rồi lên xe vắn máy mà chạy, xe ông Bouriat qua trước chẳng phải nao, kể xe bà Nicolay chạy theo bị một cái xe lửa chạy tới thỉnh linh đụng một cái mạnh lắm, xe auto bẻ nát và văng xa 50 thước.

Người coi máy xe lửa lúc ấy biết có chuyện biến hiềm, bèn vắn máy ngừng mà không kịp, nên khi đầu lại thì đã chạy quá 400 thước rồi. Tên này xuống coi thì thấy cái thi thi một người đờn bà mang theo xe lửa, đầu thi bẻ nát. — Khi đó người ta cũng lật đất chừa lửa trong mấy xe bộ hành vì bị dầu essence văng ra mà phát cháy. Còn xác của Nicolay con và người đánh xe tên Dodin thì văng xa 56 thước, xác Nicolay con bị giập nát lại bị dầu essence văng ra cháy năm cả châu thân. Tên Gustave Dodin thì bị văng mất cái so.

Hai thay! Sự dục tốc bất đạt!

## NGOẠI SỬ TRUYỆN



### NHỊ TÀI TỬ

HIỆP NGHĨA PHONG NGUYỆT.

Tiếp theo

Nói về quan Lễ-bộ tiếp đặng thành chỉ chẳng dám chậm trễ, tức thì qua tỉnh Sơn-dông mà tra xét.

Quá-học-Sĩ thấy Khâm-sai đi rồi, thì e chuyện nhà sỗ-sop khai báo chẳng hiệp nhau, bèn vội tả thơ gởi cho quan Huyện Lịch-thành, cầu người cứu giúp, lại tả một bức thơ riêng gởi cho con, dặn phải lo hồi lộ với các quan, đừng cầu người giúp sức.

Quá-công-Tử đặng tin cha gởi về thì mừng lắm, bèn lấy trăm lượng bạc và thơ của Quá-học-Sĩ đem đến lo hồi lộ với quan Huyện Lịch-thành, tống quan Huyện đó là ai, tề ra người của Thiết-hàng-Lâm đánh phá Dương-nhân-đường mà cứu vợ y ra khi trước, tên là Vi-Bội, đổi lại thế cho quan Huyện cũ là Bạc-Tử, khi thấy Quá-công-Tử, thì rước vào dinh, rồi tiếp một trăm lượng bạc và thơ của Quá-học-Sĩ, mở thơ ra coi, mới biết có quan bộ đến tra việc Thiết-trung-Ngoc

hay trước.  
Bữa đó  
đang sửa  
ề ngà tñh  
đường xe

thầy cửa  
công và  
tiếng hết.  
ouriat và  
hai xuống  
y, xe ông  
à Nicolay  
linh dụng  
50 thước.  
huyện biển  
en khi đầu  
khổng coi  
g theo xe  
ng lát đất  
u essence  
y con và  
thước, xác  
ce vàng ra  
lin thì bị

đất!

YÊN

ET.

hàng đăm  
xét.  
huyện nhà  
là thơ gởi  
giúp. lại  
lo hối lộ

g làm, bên  
đam đến  
uan Huyện  
đánh phá  
ốc, tên là  
ac-Tử, khi  
tiếp một  
ho ra coi.  
rung-Ngọc

đường binh tại nhà Thủy-băng-Tám, Vi-Bội coi rồi sơ  
thầm mà nghĩ rằng: ấy là người ân của ta, vì làm  
sao mà mắc nạn, nếu vậy thì gặp dịp cho ta đền ơn,  
vậy thì phải đưa đây với Quá-công-Tử cho qua, cho  
nó đừng nghi sợ, tình vậy rồi, thâu hết lễ vật vả thơ,  
mà nói rằng: việc ấy tôi vưng lời, xin Công-Tử chớ  
lo nữa (Quá-công-Tử lấy làm đắc ý bèn kiêu ra về,  
còn Vi-tri-huyện kêu các người cựu Lại mà hỏi  
chuyện Thiết-trung-Ngọc và Thủy-tiêu-Thơ, mấy người  
cựu thừa hết sự tích lại cho Vi-tri-huyện nghe, thì  
Vi-tri-huyện hỏi: vậy hai người có tư tình với nhau  
chăng? Chư Lại thưa rằng: việc trong nhà người ta  
làm sao mà biết cho đặng, như ngày trước quan  
Bạc-tri-huyện hồ nghi có sai một tên Môn-tử là Đôn-  
Hựu đến coi trộm, tên Môn-tử ấy về thuật lại rằng:  
hai người chánh tiết trinh bạch như già, trong như  
ngọc láng, chẳng có một mây riêng tây, vậy nên quan  
Bạc-tri-huyện tôi hỏi đó kính hai người ấy như thần  
tiên vậy.

Vi-tri-huyện nghe chư Lại nói thì mừng lắm, bèn  
kêu Đôn-hựu bắt đem theo mình hoai, để phòng chiếu  
đổi, rồi sai người bắt lão Độc-tu-hóa-thương đến mà  
hỏi nguyên hồi thuốc độc Thiết-trung-Ngọc làm sao?  
Độc-tu-hóa-thương bẩm rằng: không có thuốc độc  
Quá-công-tử nói thuốc độc uống rồi chết gấp lắm, ả  
phải mang hình, nên biểu tôi cho uống Đại-huỳnh, Bát  
đậu làm cho xô hoai, lời tôi khai ngay, thiệt khôn-  
dám dẫu. Vi-tri-huyện hỏi ra khoan khúc mình bạch  
rồi để êm đó chờ tra, cách bốn năm ngày có quan  
Tuần-phủ đến tra, thì Vi-tri-huyện đem các chứng cứ  
ra rồi phúc bẩm rõ ràng từ đầu tới đuôi, cạn bày gốc  
ngọn, quan Tuần-phủ hiệp với tờ phúc của Vi-tri-  
huyện mà tá phúc văn giao cho quan bộ tra nghiệm,  
nguyên quan bộ có chịu của hồi rồi, quyết lòng kiểm  
cớ làm họa cho Thiết-trung-Ngọc, ai dè các sự tội  
lỗi gây ra nơi Quá-công-Tử, nên quan bộ đem các  
tờ phúc cho Quá-học-Sĩ coi, Quá-học-Sĩ nổi nóng lên  
mà mắng Vi-Bội rằng: thăng sức sanh mới ra làm  
quan không nên thần, ta đã gởi thơ nói trước với  
nó rồi, mà nó còn dăm làm vậy, thôi tôi xin bãi quan  
bộ chậm chậm ít ngày, đặt tôi biểu quan Ngự-sử là  
Vàng-Ngat tham thăng Vi-tri-huyện này, nói nó mới  
đến không biết việc cũ, lại ăn của hồi lộ binh vực  
tâm bậy. Quá-học-Sĩ nói rồi từ các quan bộ qua nói  
với Vàng-Ngat, Vàng-Ngat nghe lời đứng sợ tham  
Vi-tri-huyện, sợ vừa đến trào, thì có Cửu-thái-Giám  
tiếp đốc trăm thêm vô hoai, vậy nên Thiên-tử hạ chỉ  
cho quan Phủ-Án tra lại, quan Phủ-Án tỉnh Sơn-dông  
dặng chỉ, bèn đòi Vi-tri-huyện đến mà hỏi; chuyện  
đó quan Quá-học-Sĩ trước đã có cậy người cứu trợ,  
người đã không cứu trợ mà lại hại đến Công-Tử, làm  
cho ngài giận, bây giờ ngài xin tra lại, thì người hãy  
đổi cái tờ bẩm lại thì xong.

Vi-tri-huyện bẩm rằng: việc ấy tôi mới đến làm sao  
mà biết dặng, tôi hồi lại thì cựu dịch trong nha, và  
người trong xứ đều khai như vậy, thì tôi cứ lẽ ngay  
tôi làm, chớ tôi có dăm thêm bớt của ai đâu.

Quan Phủ-Án nói: như chúng nó khai vậy mà mình  
dầu đi thì có tội chi, còn mình nói ngay mà nay trào  
đình dạy bắt, có phải nói ngay mà mang hai, thì nói  
ngay mà làm chi.

Vi-tri-huyện bẩm rằng: dầu nói ngay mà có tội, tội  
ấy còn có chờ tra xét, còn nói dầu tuy không tội, rồi  
sau cũng trốn không khỏi tội.

A-I-y.

(Sau sẽ tiếp theo)

### MỘT ĐỒNG VÀNG VÔ CỠ NHI ĐẮC THIÊN KIM

Tiếp theo

Com nước xong rồi cha tôi nằm trên ghế dài mà  
nói rằng: Con vào trong phòng lấy cuốn kỹ-nghệ tự-  
vị chữ Langsa kiểm coi cách khai-khoản, thế-khoản.  
luật dạy phải làm sao.

Tôi vâng lời vô kiểm đem ra đọc cho cha tôi nghe  
như vậy:

#### LUẬT KHAI-KHOẢN

Khi mình kiểm được mỏ rồi thì phải làm đơn mà xin  
khẩn với Nhà-Nước Phát đình theo đơn ấy một cái  
địa-dò mỏ ấy, về thâu lại 1/10.000, có quan bác-vật hay  
biết việc khai-khoản phải thiết.

Nhà-Nước khi thâu đơn rồi bèn như kỹ vào số, đoạn  
dạy dân yết thị mà rao cho bá-tính biết. Rao trong  
làng sở tại (chỗ mình kiểm đặng mỏ đó) rao trong tỉnh,  
trong tỉnh, và trong làng chỗ người được mỏ ở; lại  
mỗi tháng rao trong các báo-chí và Công-văn một lần,  
rao hai lần vậy thì đủ phép.

Trong hai tháng nếu không ai tranh cang thì Nhà-  
Nước sẽ nghị đình mà cho bằng khoán.

Mỗi 100 mẫu đất khẩn về việc khai mỏ thì phải đóng  
10 quan tiền.

Đến sau hết khi lấy được loài kim dưới đất lên, thì Nhà-  
Nước thâu bách phần chi ngũ, và trong hai món thuế  
ấy nhập lại phải đóng thêm bách phần chi thập.

Nếu chỗ có mỏ mà có chủ đất, thì trong bằng-khoản  
có định tiền thưởng bồi thiệt hại cho chủ đất ấy.

Nhưng vậy Nhà-Nước có quyền muốn cho ai làm chủ  
mỏ ấy thì tự ý, một phải đền bồi công người kiểm  
được mỏ và bồi thường sở phí đã tốn hao mà thôi.

Khi tôi đọc rồi thì cha tôi dạy tôi phải làm một cái  
đơn bằng chữ Langsa và vẽ một cái địa-dò nội miền  
chung quanh ngọn Sông-dinh, bao chiếm một vực  
đất vuông vực một muôn mẫu chẵn.

Đơn ấy đặt như vậy:

Đơn gởi cho Quan Toàn Quyền Tổng-thống Đông-  
đương.

Bẩm Quan Đại-Thần,

Tôi là L. . . D. . . T. . . thần dân ăn chịu tại Nam-  
trung, nhà ở tại Saigon, đường hẻm Hồ-đào-lý, môn



bài số 12, con nhà Thơ-hương, vô nghiệp nghệ, đến thăm lạy Quan Lớn cho phép tôi khẩn bao-chiếm một vạc đất hoang tọa lạc tại ngọn Sông Dinh thuộc về Mán-mọi trong tỉnh Phan-thiết, vuông vức ước chừng một 10.000 h. Đồng tày tứ chí xin kê ra sau đây:

Đông: cận Núi.

Tây: cận Đồng hoang.

Nam: cận Rừng sao và danh mộc.

Bắc: cận Núi.

Vuông vức bề nào cũng một muôn thước: 10.000 × 10.000 m. = 10.000 00.00.

Tôi xin khẩn đất ấy mà truyền tử lưu tôn là có ý khai khoán đồn vàng. Tôi giao với Nhà-Nước rằng: thuế khoán bao nhiêu tôi đều tinh ứng đóng vào kho theo luật buộc.

Tôi trông cậy quan Đại-thần có lòng quảng đại thương đến lương dân mà cho tôi khẩn được chỗ ấy, thì tôi đời ơn Nhà-Nước muôn đời.

Nay bần

Thần dân,

L..... D..... T.....

đồn thủ

Đơn làm rồi tôi bèn đọc lại cho cha tôi nghe, cha tôi bảo tôi ký tên vào đó.

Sáng ra tôi đến tại đình quan Quận-Jý Trường-tiền (Travaux Publics) mà trình đơn cho quan Bác-Vật hay về việc khai-khoán xem xét.

Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-KY-SỸ soạn.

## BÁC HỌC

### IX. — Cách lập lịch trong vạn quốc

Lịch Rôma của Hoàng-đế khai thiên định quốc tên là Romulus lập ra, chia mỗi năm là 300 ngày, mười tháng, mỗi tháng là 30 ngày.

Sau Hoàng-đế Numa thêm vô hai tháng. Qua năm 708 (theo lịch Rôma) (1) thì Hoàng-đế Jules Cesar sửa lại cho ăn theo mặt-trời, bởi ấy mới đặt hiệu là Lịch Julien, mỗi bốn năm có nhuận một ngày. (2) Song vì số ngày trong năm có hơi trội cho nên hệ mỗi kỳ 900 năm thì Lịch Julien trội lên hết 7 ngày. Bởi ấy qua năm 1582 trong lịch đề ngày Xuân-phân chạy hết 10 ngày. Đức-Giáo-Hoàng (Pha-pha) Grégoire thứ 13 bèn sửa lại cho đúng lấy ngày mồng 5 tháng Octobre 1582 làm ngày 15 Octobre.

(1) — 46 năm trước chúa Giáng-sanh.

(2) — Trong 1508 năm thì trội 1 năm, ấy tinh cho biết, chớ mỗi 4 năm đã thêm 1 ngày vào lịch rồi.

(Nhảy bỏ hết 10 ngày). Dạy bỏ nhuận bá-niên mà đề nhuận tứ niên mà thôi. Lịch cải lương như thế đề hiệu là lịch Grégorien, các nước phương tây đều giữ theo đến nay, ngoại trừ nước Nga-la-tur, nước Grêcô và nước Turcô còn giữ theo Lịch Julien.

Lịch Grégorien hơn lịch Julien hết 13 ngày. Ví dụ trong nước Nga-la-tur là ngày mồng 1<sup>o</sup> Janvier thì là ngày 13 Janvier trong nước Langsa..

Nước Langsa qua năm Cách-mạng lập Chánh-chung là (24 Novembre 1793) cải niên hiệu làm Chánh-chung lịch. Đầu năm nhằm ngày 22 Septembre (Trung-thu, Thu-phân).

Có 12 tháng, mỗi tháng 30 ngày, là 360 ngày còn dư lại 5 ngày thì định ra nhằm các ngày ăn lễ Chánh-chung, 12 tháng đều có đặt tên riêng theo mùa màng, thi tiết; mỗi tháng chia ra làm 3 tuần: thượng tuần, trung tuần, hạ tuần, mỗi tuần 10 ngày.

Lịch Chánh-chung này dùng có vài năm rồi bỏ, từ đó đến nay cứ dùng theo lịch Grégorien mà thôi.

### Định tàu

Người Tàu lập lịch có giáp-ti, hề dùng sáu giáp là 60 năm, thì khi sự đếm lại.

Dùng 10 chữ đề đứng trước 12 chữ con giáp.

Giáp. — Mộc loại, cây (nói chung).

Ất. — Cây cháy.

Bính. — Lửa cháy đỏ.

Đinh. — Lửa vui.

Mô. — Đất hoang vu.

Kỷ. — Đất cây.

Canh. — Loài ngũ-kim (nói chung).

Tân. — Loài kim đã rèn.

Nhâm. — Nước lũ tự nhiên.

Quý. — Nước dùng trong nhà.

Ti. — Chuột.

Sửu. — Trâu.

Đân. — Cọp.

Mẹo. — Thỏ.

Thìn. — Rồng.

Tị. — Rắn.

Ngọ. — Ngựa.

Mùi. — Dê.

Thân. — Khi.

*Dậu.* — Gà.

*Tuất.* — Chó.

*Hợi.* — Heo.

Niên lịch Tàu làm theo mặt trăng, mà muốn đối với niên lịch Tây cho hiệp nhau thì năm năm nhuận hai tháng, trong vòng 19 năm thì hai đàng dùng số ngày với nhau.

Vua Nghiêu để ngày Tết nhằm ngày *Vũ-thủy*. Nhà Thương đặt Chánh sóc trùng ngày *Đại-hân*. Nhà Châu sụt lại trùng ngày *Đông-chi*. Sau lại nhà Hán đem về *Vũ-thủy* cho đến nay.

Từ ngày khi sự niên lịch đến nay đã được 76 giáp-ti là  $76 \times 60 = 4560$  năm.

Giáp-ti đầu hết là năm 2637 trước Chúa Giáng-sinh. Đến năm 1865 trở lại thì đủ 76 giáp-ti. Chúng đến năm 1924 mới giáp-ti lần nữa thì sẽ được 77 Lục-giáp.

Y theo lời ông Bossuet thì Lục-dại-hồng-thủy đại-biến-cuộc nhằm năm 2348 trước Chúa Giáng sinh.

Vua Nghiêu xuất thế là năm 2357 trước Chúa Giáng-sinh, chắc cũng đồng tuế đồng thế với ông Noé bên An-Phân.

TRẦN-TUÂN-ANH

## THỜI SỰ TÂN THƠ

### Thuyết thuật

Tôi tên Bùi-hữu Lượng hạt Chợ-lớn, sanh gặp hội long-đông; lúc bé thơ chẳng đặng no lòng, phòng học hỏi cho thông cùng chúng bạn; đến tuổi lớn nhà chẳng dư ăn, nên kiếm việc làm nhặng cho qua ngày tháng; chắc-chữ từ bâng bâng, lắm lúc chực ngày giờ; hễ rảnh công thì xem sách đọc thơ, bằng huân việc lại kiếm phương nuôi miệng. — Dòm việc đời nhiều chuyện, lại quyển-luyện vào mình; thấy những việc kinh-dinh nếu không tiền thì khó liệu; xem những nghề khéo léo, bằng tài không khó nổi phở trương; tình đã hết phương, thiết khó buồn khó nhay! Vậy nên ức lòng lắm bấy, mới chép lấy sách này; để dạy kẻ ngày, cùng vẽ bày cho trẻ nhỏ, và những trạng nghèo khó, lại có chí lãn-vãn; xem lấy đó cũng đỡ thán, kiếm thế-thần mà nuôi miệng; trong sách này nói nhiều chuyện, ai thích-tình liệu-biện mà dùng; vốn chẳng phải chỉ công, thiết cũng không làm đặng. — Có nhiều nơi khuyến-

dụ kẻ làm-ăn, cũng có chỗ than-van người phở việc. Đặng mà bù nơi khiêm-khuyết, lại sốt chỗ nhay-đầy; kẻ tri-thức người lực-tái, phải đòi dạy xây trở; có kẻ hay có người dở, phòng giúp đỡ mới kham. Kiếm những lời khích-phát nhơn tâm; mà tâm phương tán bộ; có nhiều nơi cảm-đổ đặng bỏ tánh mê, có chỗ khien có chỗ chê, những sự đời còn tinh-tệ. Chỉ những đều quan hệ, về những nẻo cùng thông; đặng cho niêm thẩu trong lòng, mà khích trí kẻ dư công, cùng giục lòng người dốt việc. Nhưng mà rờng những lời nói thiệt, chớ chẳng chực kiêu-ngoa, ai ai đều lãnh chữ kiêu-xa, thì nên cửa nên nhà có lúc. Hỡi ai lo danh-mục, xin rần đọc Tân-thơ; kéo bóng sáng chẳng chờ, mà ngày giờ không đợi. Trước là tránh quyền lợi, sau là khỏi dã-man; hiệp hùn nhau cho rõ mặt kẻ Nam-bang, nếu chẳng vậy ắt hồ danh người Việt-quốc!!!!

### Thương-cổ

Đời thương-cổ là đời xưa hơn hết, hầy còn ở hang, ở lỗ, cùng ở ngoài đồng ngoài bụi; ăn thì ăn thịt chim thịt thú; mặc thì mặc da chiến da thú. Đói thì ăn, khát thì uống, mỗi thì nằm, mệt thì ngủ; mặt-trời mọc thì biết là ban ngày, mặt trời lặn thì biết là ban-đêm; bóng hoa trở thì biết là mùa Xuân (Tết), lá cây rụng thì biết là mùa Thu; không chữ-nghĩa chi, cho nên không biên chép để lại đời sau; không thoãn-hải xe-cổ chi, cho nên không giao thông cùng các nước; đó là đời chưa có văn hóa khai dân.

### Dã-man nhơn loại

Nơi rừng sâu, rừng lớn, chỗ không hay thương-mãi; cùng là củ-lao ngoài biên thẳm. Ắt có người từ đời xưa đến nay (chưa ai khai-hóa, thì những người ấy không biết đạo-đức chi hết; cũng không có chữ-nghĩa chi; uống ăn và quần-áo mặc, lời rần tiếng nói và cuộc đời cư-xử, mà sánh với nước văn-minh thì khác nhau xa lắm! Những là đấu-tranh chém-giết lại tập lấy làm sự thương, kết ăn-ở vì người đồng-loại, (không hay thương nhau). Còn những chỗ thờ-phụng quỷ thần đều là cầm thú xà trùng chi loại. Đó, coi phong tục những xứ quê-mùa thật nên quái-dị; nước văn minh dòm thấy ắt buồn lòng.

Chợ-lớn, Bùi-hữu-Lượng.



# SU'U XUẤT TÂN KỲ TẬP VỤ

71. — Bên Đại-pháp, việc trị dân, đời Napoléon thứ nhất mỗi giờ tốn phi 115.000 quan; đời Louis Philippe mỗi giờ 150.000 quan; đời Napoléon thứ ba 103.000 quan; đời Chánh chung lần thứ nhì 249.000 quan; từ năm 1870 cho tới 1880 mỗi giờ 307.000 quan; còn từ 1880 đến năm 1907, 300.000 quan.

72. — Dân Chân-chất (esquimaux) ăn uống mạnh bạo lắm. Có một người kia đi xứ ấy về thuật lại nói có thấy một đứa nhỏ ăn một lần gần 5 kilos đồ ăn cùng uống 5 lít nước như chơi.

73. — Tại xứ Danemark mới có luật nước cấm con nít chưa đúng 16 tuổi không được hút thuốc. Bên xứ Anh-quốc và bên nước Nhật cũng có luật cấm như vậy.

74. — Tại xứ Thiên-trước có 300.000 mẫu đất, để trồng trà, mỗi năm hái được 90 triệu kilos trà.

Phải 30 người mới trồng tía sản sóc được một mẫu; mỗi mẫu huê lợi là 1.250 francs. Trà xứ Thiên-trước này đáng nước hơn trà Tàu; như một nhúm trà Tàu pha được năm chén nước, trà Thiên-trước pha được 7 chén.

*Xin mấy ông chủ bút trợ bút các nhật trình quốc-ngữ coi đó có nên làm bài luận về việc trồng trà này chăng?*

75. — Tại Waddeston bên xứ Anh-quốc có thói quen thi sữa bò, cũng như xứ ta để lu vò trước cửa nhà mà thí nước cho bộ hành vậy. Vậy tại Waddeston này làng có nuôi một con bò cái có sữa để tại làng, bất kỳ sớm tối bộ hành nào đi ngang qua làng đều được phép uống sữa đó. Chừng nào con bò ấy hết sữa hay là chết, thì trong thôn phải kiếm con khác mà thế lại.

ANNA-MIT.

## Ấn tình ôi là ấn tình!

Có một người Tây thấy một người con gái Annam có sắc bên phải lòng tưởng đem nó về làm gia làm thất, ai hay đem về nó lại phá gia cang, *Nữa đêm giờ tí canh ba, phụ nơn ấy lấy 400 \$ 00 rồi mở cửa khai môn mà đi đào vi thượng.*

Nay mới nghe lại thì nữ trung hào kiệt nầy ngồi tại khám đường đồng cùng anh ruột và em rể mà hút gió nam ai.

Ấy là hệ *đồng đạo tác thi đồng ly tiết*...

## Xả trị ăn lễ

Ngày 14 15-16 janvier Chà và xả-trị ăn lễ kiệu phạt đi cùng thành có hát tuồng *ông trời chằng con voi* và thổi kèn *ẹ ẹ* cùng đường, đốt đèn dầu chỉ hơi muốn mưa. Đến lối sau đều thờ nhà nước có đốt pháo bông tốt lắm Annam đi coi có muôn.

Chiều bữa 16, 5 giờ có kiệu ông phạt Soupramaniassouvamy (để thờ một cái) cỡi con bò bằng cây, đi một vòng rồi về chùa.

Có mời các quan đến chùa mà coi làm lễ và dự tiệc...

Chẳng rõ được Chetty lấy tiền của ai mà chơi vậy há?

## Tử-hình

Chư khan quan cũng còn nhớ chuyện ba tên tội nơn đâm chết khám-quan và ngục tốt tại Côn-nôn năm ngoái:

Ngày 22 juillet 1910 Tòa (ao đõ) Đại-hình xử tử 1° tên Nguyễn-văn-Đầu, 2° Trần-văn-Đen dit Bò, 3° Nguyễn-văn-Cạn dit Hồ.

Còn tên chánh Phạm, Mạnh và tên Cương thì bị chết trong khám Saigon.

Ba tên bị xử tử chống án về Tam-pháp Đại-lý-viện.

Nay giấy qua rằng: Tòa-Tam-Pháp bắt đơn, phải chịu tử hình.

Bởi ấy cho nên lệnh quan dạy dần ba tên tội ấy về Côn-nôn, có tã-đạo là Nguyễn-văn-

Phước cùng người phụ việc là Nguyễn-văn-Tài chở grom-máy đem theo tàu

Ba tên tội-nhơn từ ngày chịu án đến giờ coi hình thù tinh táo không chút nào run en.

Khi lệnh sơn đâm vào khám mà dân chúng nó xuống tàu, coi bộ đi chăm hăm.

Nhằm ngày 12 janvier 1911 lệnh quan dạy dọn pháp trường tại đồng tập-trận Côn-nôn, dẫn hết tội nhơn trong khám ra đó mà xem chém đặng làm gương.

Đúng 10 giờ tã-đao nhân máy 3 lần, ba đầu rơi xuống thùng!

*Một vay một trả lễ thương!*

### Khône (Leo)

Lửa cháy tiêu ca làng, may không chết ai một người.

## NHÀN DÀM

### Một đôi đều giải muộn

Ông kia giàu có mà không có con cái chi. Ông có một đứa cháu là con của người chị ông chết để lại. Thằng này hay xa xỉ, phá của lắm. Gia tài của cha mẹ nó để lại nó phá gần sạch. Ông cậu thấy nó vậy cấp dưỡng cho nó ăn đi học đặng thi cho đậu tú tài cử nhơn với chúng bạn, và ông cũng quyết sau để gia tài cho nó. Nhưng mà nó thấy người cậu cưng nó, nó theo xin tiền hoài, ông đã hết sức chịu với nó!

Ngày kia, nó tới xin ông hai chục đồng, ông nói không được: « Tao mời cho mày ba chục đồng, cách mười bữa rày, bây giờ mày còn xin gì nữa, của kho hay sao? »

Nó trả lời: « Vậy cậu quyết thiệt không cho tôi hai chục đồng bạc đó sao? »

Cậu nó trả lời: « Sao không thiệt, đừng xin nữa vô ích. »

Nó nghe nói vậy thì thò tay vô túi rút cây sủng sáu lòng ra, gơ ngay trán nó mà nói rằng: như cậu không cho tôi bạc, thì tôi còn có một phương này mà thôi. » (Tự vận như Tiết đình-Sang lúc lên cầu Lê-Huê.)

Người cậu thấy vậy chạy lại giựt cây sủng và nói: « Mày tinh làm cái gì đó, mày muốn tự vận hay sao? » — Nó trả lời: « Cậu không cho tôi tiền, thì tôi còn có một phương này nữa, là đem cây sủng này bán mất bán rẻ kiếm tiền xài chớ có ý tự vận đâu? » (mắc cỡ)

ANNA MIT.

## THAI

Từ này về sau mỗi tuần Bồn-quán ra một câu **Thai**, có đình số thứ tự, mỗi câu hạn cho 15 ngày thì thôi thu bài đáp. Qua tới ngày 21 sẽ ấn hành câu nào đáp trúng và tên họ người gởi bài ấy.

Những thơ đáp thai thì phải đề ngoài bao thơ chữ **Thai** và số câu thai cho lớn dạng để sắp.

SỐ 13 — DANH TA DƯỜNG CÙNG BAY CAO, THẦY TRAI CUỐN GÓI LEO RÀO KẾT DUYÊN.

Xuất ngư như danh.

Thưởng 1 miếng hình khéo.

Phó-chủ Bút:  
TRƯƠNG-DUY-TOÀN.

Câu thai số 5 ra đã hơn hai tháng mà chưa ai nói trúng nên nay Bồn quán xin biên ra cho chư quân-tử lãm-thức.

Gió đưa buội chuổi tan tành ôm duyên đi bán Châu-thành đều hay.

Xuất quả là. **TRÁI HẠNH-NHƠN.**

Thai số 10. — Đốc lòng chờ đợi lòng đồng mười bốn đám đất áo không đặng lành.

Xuất như tự là chữ **HOÀI 懷** (1)

Phó-chủ-bút:  
TRƯƠNG-DUY-TOÀN.

(1) Thường chữ **HOÀI** xưa nay hay viết như thế cho nên câu ông Giáo-thọ Tấn-Đức sơ ý mà ra câu ấy rồi Lục-châu cũng nói như vậy chớ kỳ thật phải viết như vậy 懷 mới trúng.



Vậy hôm nay bốn-quán thường, song xin việc ra hai chữ phân minh cho chư quân tử coi.

Mấy vị sau đây đáp trúng đều *đặng* thưởng:

- 1 — Tân-an, **Huỳnh-văn-Dược**, Facteur des Postes.
- 2 — Bến-tre, **Ng.-thê-Hiền**, Hương-chánh Bảo-đức.
- 3 — Rạch giá, **Thái-Quý**, Chef trạm.
- 4 — Rạch-giá, **Vương-quan-Hương**, Lettré à l'Inspection.
- 5 — Thủ-dầu-một, **Trần-minh-Nguột**, Bến súc (xin gói bài).
- 6 — Chợ-lớn, **Nguyễn-v-Cương**, Bijoutier Bình-đông.
- 7 — Chợ lách, **Phan-quốc-Quang**, (xin gói bài).
- 8 — Gò công, **Trịnh-Dung**, làng Long-thạnh.
- 9 — Biên-hoà, **Trần-ngọc-Danh**, Cựu-tri-bộ Tân vạng.
- 10 — Sadéc, **Tham-trưởng-Nguu**, làng Tân-phủ đông.
- 11 — Sadéc, **Hương-quản-Trương**, làng Tân-qui-đông.
- 12 — Long-xuyên, **Tư-văn-Phước**, Hương-trưởng Mỹ-phước.
- 13 — Saigon, **Bùi-quan-Bảy**, Secrétaire au service de l'Immigration.
- 14 — Cần-thơ, **Lâm-Bao**, Négociant Cái-răng.
- 15 — Bến-tre, **Nguyễn-kiệt-Điều**, Nho-giáo Batri.
- 16 — Phan-tiết, **Cao-ngọc-Phát**, Chez chin Coiffeur.
- 17 — Saigon, **Bùi-quan-Tân**, Secrétaire Cabinet Gouvernement.
- 18 — Bến-tre, **Bùi-quan-Huy**, Minh-phủ.
- 19 — Bến-tre, **Trần-khắc-Minh**, Hương-cá Thới-trạch (Mỏ-cây).
- 20 — Baria, **Phạm-công-Khiêm**, Ban-biện tổng Phước-trung-hạ.
- 21 — Tân-trang phó-bộ **Đặng-hời-Ngọ**, (tính.....)
- 22 — Baria, **Trình-phước-Tụy**.
- 23 — Baria, **Nguyễn-khánh-Nơi**, Chef des trams.
- 24 — Saigon, **Hồ-v-Lang**, Secrétaire Mairie.
- 25 — Saigon, **Ng-văn-Sỏi**, Secrétaire Mairie
- 26 — Long-son, **Phan-công-Lư**, Chánh lục Bộ tỉnh.....
- 27 — Saigon, **Minh**, à l'Union Commerciale Indochinoise.
- 28 — Long-xuyên, **Trần-hữu-Dụng**, Propriétaire Lấp-vô.
- 29 — Bắc-liêu, **N. N. Nông**, S. Chef Canton.
- 30 — Gò-công, **Nguyễn-văn-Lệ**, Thủ bộ Vĩnh-hựu.
- 31 — Bắc-liêu, **Võ-công-Biêu**, Secrétaire inspection.
- 32 — Bến-tre, **Nguyễn-thắng-Quyển**, làng Thới-trạch Mỏ-cây.
- 33 — Sadec, **Ng.-ngọc-Vinh**, Xã-trưởng Tân-phước.
- 34 — Rạch-giá, **La-kim-Trọng**, (Vĩnh-thanh-Vân).
- 35 — Chợ-lớn, **Trần-văn-Liêu**, Thọ-bạc làng Bình-đông.
- 36 — Sadec, **Châu-mỹ-Ngọc**, làng Tân-khánh-Tây.
- 37 — Trà-vinh, **Trịnh-ngọc-Chơn**, Conseil-ler pr. de Đình lợi Hạ.
- 38 — Trà-vinh, **Trần-thới-Vinh**.
- 39 — Mỹtho, **Cai>Hội**, Police.
- 40 — Kg-chmang, **Đoàn-thới-Bình**, Secrétaire.
- 41 — Gò-công, **Trần-Chánh**, Long-hựu.
- 42 — Mỹtho, **Huỳnh-kim-Nhứt**, instituteur.
- 23 — Saigon **Văn**, Imprimerie Schneider.

Mấy vị sau đây cũng đều nói trúng song không có viết chữ nhớ nên *đặng* bia tên mà không *đặng* thưởng:

Thới-định.

- 1 — Chợ-lách, **Nguyễn-kim-Chi**, cựu xã
- 2 — Cai bè, **Cao-hải-Nhuận**, Chánh-lục bộ Hiệp hòa.
- 3 — Trảng-bàng, **Mai-huê-Mỹ**, Secrétaire.
- 4 — Pnom-Penh, **Lâm-Túc**, Secrétaire Kandal.
- 5 — Bến-tre, **Nguyễn-xuân-Long**, Chánh-lục-bộ Thanh-phủ.
- 6 — Trà-vinh, **Nguyễn-thành-Hương**, Hương-trưởng.
- 7 — Rạch-giá, **Lê-ngọc-Đát**.
- 8 — Vĩnh-long, **Nguyễn-phú-Hào**, Long-đức.

10 - Bến-tre, Thơ sanh **Bùi-minh-Tâm**, làng Tiêu thủy-Tây.

11 - Gò-công, **Nguyễn-văn-Đình**, Hương-bộ Tăng-hòa.

Mấy vị sau đây nói trúng mà viết chữ hoài sá nét:

1 - Mỹ-tho, **Nguyễn-thế-Tường**, làng Phú-đức.

2 - Gò-công, **Trần-công-Vị**, Thủ-bộ Đồng-son.

3 - Bến-tre, **Võ-thành-Kỷ**, hiệu Cai-tổng Bảo-đức (Sóc-sài).

4 - Bến-tre, **Nguyễn-ngọc-Thanh**, Hương-quân Tiêu-thủy-Tây.

5 - Hà-tiên, **Nguyễn-văn-Quới**, Cai xã Thuận-yên.

6 - Cầu-ngan, **Bùi-thành-Long**, tưng sự quan Đốc-phủ.

**ĐỐI**

№ 2. — XƯ THỦ-ĐỨC NAM CANH THỨC ĐỨC.

Phụng miêng hình  
Giáo-Sôi.

**THƠ TÍN VÀNG LẠI**

Có nhiều vị hay viết bài trong hai trương giấy mà gói lên làm mất công Bồn-quản làm, xin hãy viết trong trương trước, còn trương sau để trống vậy mới được.

Lại cũng có nhiều vị oán thù riêng nhau trong xóm, bèn viết bài xưng tên kẻ nghịch mình mà tự thuật chuyện nhục nhã.

Bồn-quản chẳng hề khi nào vô ý đâu, chờ trông như vậy mà lắm.

Chư công muốn viết bài chi cũng được, mà xin chờ chỉ tên họ người ta ra, nếu không nhớ lời khuyên còn vậy nữa, chắc Bồn-quản không khi nào ấn hành đâu mà trông.

**MM. Ông Chủ-nhơn  
Ông Chủ-sự**

Đã đăng lịch Tân niên và thiệp, rất cảm tình đại độ hai ông, ấy là nghĩa rộng lòng công,

chẳng phụ con nhà đèn sách. Xét cán mình bạch, rõ cuộc mở mang, Lục-châu quân tử quý quan, nghiệp nghệ bá bang đều mến, từ mở mang cho đến nay mỗi đạo đặng thành, ấy là tài ngộ kẻ hữu danh, cũng hỡi trí nơi người đại độ.

Tôi kính chúc và kính mừng cho Bồn-quân cơ quan, giềng niên đồ sộ, Lục-châu nghiệp nghệ, vĩnh viễn thanh thời; ăn theo thuở, ở theo đời, lợi cho dân, ích cho nước. — Lâm người, cày cước, tác đất ngon rau; ăn bậy giờ phải tỉnh việc về sau, há chẳng biết tre tàn thời măng mọc.

Tôi có ý thấy nhiều người — Lời hay không muốn đọc, nghề đáng chảng chịu làm, bo bo một cái túi tham, làm chuyện hại hơn ích kỷ, những bao nhiêu ý chỉ, của Bồn-quân luận ra, hội hàm làm mặc danh gia, độ lượng nhiều tay trí hoá; vì thương phận đồng bang có quả, dân Nam kỹ như có mẹ không cha, Pháp quốc bảo hộ ta, như mẹ cho con bú, nhứt tất đi hỉ, nhứt tất đi cụ, mừng đặng có người bảo thủ, chẳng lo ai lẫn ai xô; còn sợ là sợ, việc kinh đình mà chẳng choán Ấn cướp. Ngô, thi hậu lợi ai cháu con mình lúng túng.

Sao chẳng xét!!! Những điều trọng dụng, Bồn-quân luận hành, muốn cho êm cõi ấm nhàn, ngộ đặng lưu tôn truyền tử, hơn vô viễn lự, tất hữu cận ưu chẳng học đòi trí hóa cơ mưu, lại còn gọi là phỉnh người đồ bạn; e chó nước cạn, cá bị chúng ăn, già ngậm nờu trẻ nhăn răng. — rồi lại nói! bậy quá, tại mình đi trẻ. Vậy thì! Ông mẹ nuôi chẳng kể lời thầy luận chảng tin, làm người mà úy lư tham sanh, uống mặt với bá bang công nghệ.

Tây-ninh, Võ-Sâm.

**Nhứt chi sử bút nghiêm, như phủ  
viết bất nhiều hơn.**

Vả hôm trước tôi nói sai liền trúng số một và số hai; hoặc có kẻ nghi rằng: ông phó chủ bút vị kỹ vị thân, thì tôi cũng lấy làm hồ thắm sự ấy, cho nên mới mượn câu thi của ông Giải-Tấn mà than rằng: vị thần bất dự thi quan thân. Tuy than làm vậy mà cũng còn sợ cho một hai vị chưa tin.



Này có câu xai số năm, xuất quả mà tôi nói sĩa là « Tráiphá », ra đồ khí dụng, làm cho ông phó chủ bút hỏi tôi rằng: muốn phá người ta phải không?

Ấy vậy sự rũi mà cũng may, rũi là rũi cho tôi xai lắm, làm cho ông phó chủ bút trách tôi như vậy!! còn may là nhờ có trách đó, lục châu mới thích nghi, đều rõ thật là: « Lâm tức bất dự thì quan thân nè! » và tôi cũng khá khen khá kính ông làm phó chủ bút « Lục-Tính Tân-Văn » thiệt là như chỉ sử bút nghiêm như phủ việt bất nhiều nhơn.

Nam-vang LÂM-Túc.

Bénsúc, le 16 Janvier 1911.

Kính lời cùng qui quán đặng rồ: tôi có tiếp được tấm lịch của qui quán phụng cho tôi, tôi rất đội ơn.

Longhạnh, le 16 Janvier 1911.

A Monsieur Chủ-nhơn.

Trọng kính thăm ông Chủ-nhơn, được hưởng ngày lành. Ngày nay tôi hết lòng thành kính gởi thơ này mà cảm ơn ông có lòng đoái thương kẻ bần-hàn như tôi là Trịnh-Dung. Nhơn ngày 13 Janvier có trát giấy thép đòi lãnh đồ, thì lòng dà mắng khắp khởi, lòng quyết chắc là đồ của qui ông gởi cho chớ chẳng sai, vậy nên tôi bèn vội vàng đi đến nhà thơ mà lãnh, dở ra xem thì là một tấm lịch mới và trong ấy có 2 tấm giấy cung-hỉ tân xuân của ông Chủ-nhơn, và ông Nguyễn đại Nhơn, tôi lấy làm đội ơn ông quá bất; song xét vì tôi là kẻ nghèo nàn biết sao cho đặng lòng đáp ơn cho mấy ông. Vậy nay tôi tạm kính ít hành mà cầu chùc cho qui ông đó mà thôi!

Ngu hạ.  
TRỊNH-DUNG  
Đổn thủ.

Cholách, le 17 Janvier 1911.

Monsieur

Trọng kính chùc cho qui-quán khương-ninh.  
Sau đây Ngu-hạ kính tỏ đôi lời cảm tạ ơn ông Chủ-nhơn có lòng cố cập ban chớ Ngu hạ

một tấm tân lịch. (Tân hợi 1911) và hai cái cung hi, Ngu-hạ bái lãnh, lấy làm cảm bội nan vong. Ngu-hạ xin quyết hết lòng mà đáp ơn tri-ngộ.

Nay kính  
GIÁO-QUANG.

## Gia-truyền-tập

### LXXII. — Cho biết trong sữa tươi có pha nước lạnh không

Muốn cho biết trong sữa tươi có pha nước lã hay không, thì nhều một nhều trên miếng đá cầm thạch, như sữa có pha nước thì nó ăn lang ra, như không có pha nước thì nó đọng lại đó.

### LXXIII. — Hàn cách-xon (casserole)

Khi cách-xon, hoặc băng sắt tráng thiếc, hoặc tráng sành lỗ nhỏ mà mình muốn hàn lại thì dễ lắm. Lấy giấy thiếc, như thứ giấy thiếc bọc *chocolat* đó, cắt hai miếng tròn tròn cho trám lỗ lủng, đoạn lấy trứng trắng trứng gà dán cho bit lỗ song phải dán một miếng vô đã, rồi mới dán miếng kia. Để cho khô thì cách-xon bắt lên lò nấu không còn chảy nữa.

### LXXIV. — Sút ve có đựng dầu mỡ

Những ve có đựng dầu mỡ, thì khó súc cho sạch, dầu dùng nước sôi hay là xà-bong cũng khó làm cho thiệt sạch.

Muốn cho sạch thì phải lấy *benzine*, hay là dầu *essence*, là thứ dầu để chạy máy xe hơi đổ một mớ vô ve, đoạn xóc nó cho lung cho nó tan hết dầu mỡ đi. Đoạn trút ra, rồi lấy nước nóng súc lại thì sạch tron.

ANNA-MIT.

Saigon. — Imp. F. H. SCHNEIDER, Directeur-Gérant.

*Certificat conforme au tirage sérié  
et l'envoi des exemplaires  
Paris le 17 Janvier 1911  
F. H. Schneider*

Ouvrage terminé

# LE LAROUSSE POUR TOUS

Dictionnaire encyclopédique en deux volumes  
Publié sous la direction de Claude AUGÉ

Deux magnifiques volumes in-8<sup>o</sup>  
colombier (format 21 x 30,5 cent.).

1950 pages  
17 325 gravures  
216 cartes en noir  
et en couleurs  
35 planches  
en couleurs.

PRIX DE L'OUVRAGE  
COMPLET :

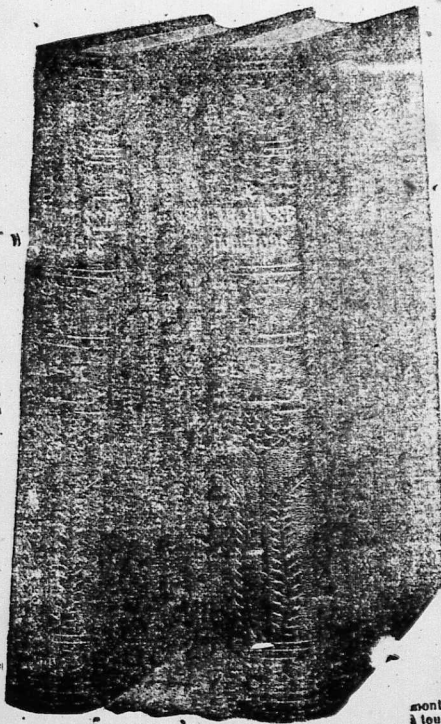
35 fr. en deux volumes  
brochés.

45 fr. en deux volumes  
reliés demi-chagrin  
(reliure originale de G. Aumoi).

L'ouvrage est livré aussitôt  
la souscription acceptée.

(Voir bulletin de commande  
au dos.)

Reproduction très réduite  
(dimensions réelles : 21 x 30,5 cent.).



Avoir un « Larousse », une de ces encyclopédies si universellement renommées où on trouve tout ce qu'on peut avoir besoin de savoir, qui vous renseigne sur tout ce qui vous embarrasse, qui vous donne, peut-on dire, dans la vie une véritable supériorité intellectuelle et pratique, c'était là un privilège réservé jusqu'ici à ceux qui pouvaient acquérir des ouvrages d'un prix élevé comme le *Grand Dictionnaire Larousse* ou le *Nouveau Larousse illustré*. Tout le monde maintenant, grâce au *Larousse pour tous*, va enfin pouvoir réaliser ce rêve : chacun va pouvoir, si modestes que soient ses moyens, bénéficier des immenses avantages que procure journellement la possession d'un tel ouvrage. Ce sont toutes les connaissances humaines, tous les résultats de la science et de l'érudition, toute l'essence de la littérature et de l'art, toutes les données de la vie pratique, que ce merveilleux dictionnaire encyclopédique met désormais véritablement à la portée de tous. Le rapide aperçu qui figure à la page suivante donne une idée, encore bien incomplète, de la masse énorme de renseignements de toute sorte qu'on y trouvera, présentés sous la forme la plus accessible, la plus commode et la plus claire, et accompagnés de milliers de gravures et d'une profusion de planches et cartes en noir et en couleurs de toute beauté. Est-il besoin d'insister sur les incalculables services qu'une pareille œuvre rendra dans toutes les circonstances de la vie ? Le chiffre colossal de 130 000 souscripteurs atteint en deux ans montre assez à quel point elle s'impose à tous. C'est le livre qui sera bientôt entre toutes les mains, dans toutes les familles.

Ce prospectus (janvier 1910) annule les précédents.

Prière de communiquer.

Tại nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE có bán đủ các thứ sách nhà LAROUSSE và ARMAND-COLIN





**NHÀ BÁN SÁCH**

**ĐÔNG SÁCH**

**HUYNH-KIM-DANH**

Đường CATINAT

SAIGON, môn bài số 12, SAIGON



Bán đủ các thứ số  
bố, sách vở, thơ  
tướng và truyền chú  
quốc-nữ, cũng các  
thứ sách học chữ tàu  
và chữ Đại pháp,  
vân vân.

Giấy mực, và đồ  
đóng theo việc quan,  
việc làng, nhà buôn,  
và các trường, In  
thiệp, đủ các thứ.  
Đang làm sách khéo  
và chắc, và có bán  
đèn, sửa đèn, biếu  
Tito-lanai.

Ở đây có  
sửa súng, có bán máy  
hát bàn hát chạy  
bằng kim, đủ các  
thứ tiếng, Annam,  
Tây và Chèo.

Có bán hộp quet máy giá 2 1/2 00

Tại đây, có bán  
**Lục-Tỉnh-Tân-Văn.**



**NHÀ BÁN THUỐC SAIGONNAISE**

**Ông Alexandre DOURDOU**

**THẦY THUỐC**

SAIGON, SỐ 138, ĐƯỜNG CATINAT VÀ 140, SAIGON.

**BỆNH HO ĐAU NGỰC**

Nếu ho gió mà bỏ lấy lức hay là điều dưỡng sơ sai sau tồn lại làm bệnh tới phổi.  
Bắt ho và tức ngực, hoặc hư mảy lá phổi (tục gọi là ho lao). Mà thường thì ho  
càng ngày càng thêm làm cho cả và thân thể người bệnh phải chuyển động. Ngủ  
không an giấc, ăn ngủ không an sanh ra đát đờ đát dưng; khi nóng khi lạnh. Ho  
lâu lại sanh ra nhiều đám. Ban đầu người bệnh khạc ra đám, sau khạc ra máu làm  
chớ ốm o gầy mòn mà chết.

Ta có chế một thứ thuốc ngọt để trị bệnh dữ tợn này. Thuốc này đã trị lành bệnh  
cho dư muôn người Annam rồi. Hiệu thuốc này « Sirop contre la phtisie ».

Mỗi ngày uống bốn lần; cách nhau 3 giờ, mỗi lần uống một muỗng lớn. Uống  
chẳng bao lâu thì thấy những chứng bệnh như đau ngực ho gió, ho lao, đều giảm hết.

Ta tổ ý cho những người hay mua thuốc tại tiệm ta biết để mua nhiều thì ta sẽ  
bán giá rẽ hơn. Như là: Iodure de potassium mua nguyên một kilo thì bán 18 \$ 00

thiết nhân hiệu có in hình con voi, chỉ rõ là thứ nhất hạng, chớ các thứ hiệu khác  
không tốt. Phải mua thứ có nhân hiệu in hình con voi luôn. Ta chỉ cho người Annam

cũng người khách rõ mà tránh những thuốc xấu, vì ông DOURDOU, hiệu tiệm  
« Pharmacie Saigonnaise » bán thuốc tốt hơn hết. Người khách hay là người Annam

hoặc ở Bắc kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ, hay là Cao-man, anh muốn mua món chi thì tới  
tiệm ông DOURDOU thì có đủ các thứ mà mua lại bán giá rẽ. Tại tiệm « Pharmacie

Saigonnaise » ông DOURDOU cũng có bán nước thuốc, kiến giấy hoa hình. Ông sẵn  
lòng mà bảo chớ các thứ nước thuốc những người nào cần dùng. Xin viết thư cho  
ông thì ông gửi tới y như ý muốn lại mau mắn và thuốc tinh anh hạng nhất.

**BIJOUTERIE PARISIENNE**

Số 126

ĐƯỜNG CATINAT

**TIỆM THỢ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI**

Tiệm cái tại Paris  
Tiệm nhánh tại  
Bastia (CORSE)

Chúng tôi có nhận hội thủy xoắn, hội thủy xoắn, ca-ra,  
chiên đồng hồ và đồ đeo theo chiến, lớp nhỏ đủ thứ và  
nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm  
cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều

Tiệm nhánh buôn bán, cho nên  
chúng tôi mới sẵn lòng bán những  
đồ nữ trang Nhẹ giá tiền hơn  
các chỗ buôn bán khác. Sự  
buôn bán của chúng tôi chắc chắn  
hơn hết.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ  
trang xin các cô các bà, chớ biết  
nên chúng tôi, rằng người đã quen  
biết rồi, đến mà xem những đồ rất  
xinh tốt và giá rẽ hơn.



**HÃNG MESSNER**

CHAUHN CHARNER MÓN BÀI SỐ 50-52-54 VÀ ĐƯỜNG D'ORMAY MÓN BÀI SỐ 67-69  
SAIGON

**MỚI CÓ CAO BACH MỚI CÓ**

Mới đem lại 72 thứ bán hát kim bằng ngọc-bích, (Saphir) hiệu Pathé; những bản này thuở nay chưa ai có.  
Giá mỗi bản. . . . . 2\$28.

Xin hỏi cuốn mục lục (Catalogue).

**CUỐI THÁNG NÀY** lại có bản chạy kim hiệu Lyro phone và Odéon nói tiếng Annam và Cao-man rất rõ ràng mà chắc lăm. Một cái bản chạy kim chừng ba bốn trăm lần chẳng hề hấn chi cả.

AI muốn mua hãy hỏi cuốn tổng mục lục (Catalogue complet).

**CHỐ MUỐN**

**SÁCH TỰ VI  
DICTIONNAIRE  
ENCYCLOPEDIQUE ILLUSTRE  
ARMAND COLIN**

Một bản in bằng giấy *couronne* (in 4) (xếp tự) — cỡ sách 19cm x 24cm — 1030 trang — 85.000 tiếng — 2.500 điều giải *encyclopédique* các phép tri cách thiên thông — 4500 hình — 25 bản tranh hoa đủ kiểu nỉ cửa, y phục, và đồ khí dụng các xứ và các đời (*style*) — 100 bức tranh — 4 bức ngoại văn sách có đậm đủ màu sắc — 300 chọn dung những đấng vĩ đại minh — 300 bản đồ địa dư, và các thí nghiệm.

Giá mỗi quyển đóng bì vải màu đỏ hay là màu vàng, in dấu riêng  
Ruty . . . . . 10 fr.  
Bìa da đỏ, lưng vải. . . . . 14 fr.

**BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH  
FRANCO-ANNAMITE**  
Saigon, (trờng Catinat và đường Krantz

**REYNOLD MONIER làm nghề thợ bạc**

TẠI ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI SỐ 110-112 SAIGON

**NHÀ NÀY THIẾT**  
Bán hột thủy xoàn lớn nhỏ đủ thứ, nhưt hạng và giá rẻ lăm. Bán đồ trang bằng vàng thật cao; đủ các kiểu thật khéo. Bán đồng hồ, vàng có, bạc có, nỉ có, đủ các kiểu và các hiệu như OMEGA, ZENITH, vân vân. Bán máy viết chữ hột OLLIVER. Dây chiến đồng hồ, bạc vàng dùng trong 15 năm không phai. Có khí con dầu bằng đồng, bằng caoutchouc hay là trên nhân đeo tay. Có máy xi vàng xi bạc và lau chùi muồn nĩa. Sửa các thứ máy: máy may, máy viết, máy nói, máy đèn và các thứ súng, vân vân. Như trong lục châu chú quý vị muồn đặt làm đồ nữ trang bằng hột xoàn hoặc làm cà rá, bông tai cùng các vật khác bằng vàng 18 carats thì tôi sẵn mà làm cho vừa bụng chú quý vị.



**LÀ CHẮC CHẴN HẸN HÒI . NÊN TIN CẬY**

**PHONG-HÓA TRÍCH**  
 KỶ 60 trang, bốn cột, trong  
 các nhà bán sách lớn; bán sỉ  
 tại nhà Nguyễn-ngọc-Lân  
 Vũng-liêm.

Trong chữ vị khán quan có vữa ý sách  
 chỉ trong bốn catalogue NHÀ BÁN SÁCH  
 LAROUSSE thì xin do nơi NHÀ BÁN SÁCH

**FRANCO-ANNAMITE**

thì người ta sẽ gởi những sách chữ vị  
 muốn mua cho; giá y theo bên Đại-Pháp  
 không tăng chút nào, (trừ ra tiền gởi mã  
 thối)

**TẠI NHÀ BÁN SÁCH**  
**FRANCO-ANNAMITE**

F.-H. SCHNEIDER

**CÓ BÁN SÁCH MẸO TIẾNG LANGSA**

CỦA ÔNG LARIVE VÀ FLEURY soạn

Được Cha L. MOSSARD đã diễn dịch ra chữ Quốc-ngữ  
 GIÁ..... 1 fr. 60

Danh tiếng ông LARIVE và FLEURY về  
 việc đặt sách vở, ai ai cũng đều biết. Và châu  
 thành Paris chấm thứ sách mẹo này thì là  
 đều tiện lắm và bởi chung sách ấy vừa trí và  
 có ích cho kẻ mới học vỡ lòng.

Người dịch sách mẹo này ra chữ Quốc-ngữ  
 là đức Cha MOSSARD, Giám mục đương kim  
 Địa phận Sài-gòn. Thuở người còn làm bề  
 trên coi trường Taberd, người đã làm thứ  
 sách ấy cho học trò của người học, và hề ai  
 coi tới sách ấy từ bấy lâu nay thì đều nói  
 rằng là sách có ích, ai muốn học tiếng Lang-  
 sa vỡ lòng thì trước hết phải học mẹo này.  
 Có phụ thêm hai mươi bốn trang tư điển,  
 góp những tiếng cần dùng chữ Langsa trước  
 rồi giải nghĩa ra tiếng Annam kẻ theo một  
 bên.

Đức Cha MOSSARD tăng thao việc giáo  
 huấn tiếng Langsa, nên cách đặt bài vở cho  
 người Annam học thì đầu rành đó.

**HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU**  
**DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI

HÀIPHÔNG

BORDEAUX

SÀIGÒN

HÀNỘI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm  
 hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hảo  
 hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu để  
 vương Nhật-bôn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thứ tốt  
 hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kê sau này:

Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V<sup>o</sup> Cliquot.

„ Ponsardin.

„ Duc de Montebello.

„ Roederer.

„ Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes B. et R. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vắn rồi hiệu  
 Le Globe và giấy hút thuốc kều là « Nil » có thứ rượu  
 kều là: Cognac Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Loraine, Rhum Madère

Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ  
 phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Đương, (và ngoài  
 Bến thủy, gần Annam và ở quẹt Hàn-ội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

**MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON**

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**



CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY

CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG  
LÀ LẠM XE MÁY TẠI THÀNH

St-Etienne

MÀ THÔI

ở Đường  
SAIGON

Catinat số 36

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur

Có

Bán SÙNG đủ thứ  
và đủ kiểu. Bì, Thước Đạn  
XE MÁY, ĐỒNG HỒ và

ĐÓ NỮ TRANG. Đồ đã tốt lại  
GIÁ RẺ

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy  
M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

ĐỒ MI VI làm theo cách nữ công bèn

PÂTISSERIE ROUSSENG

PARIS

TẠI SAIGON

đường

CATINAT

Trước rạp hát tây và nhà hàng TERRASSE số 157 bis

Bà Rousseug là thợ làm bánh khéo léo theo cách nữ công bèn KINH ĐỒ  
PÂFIS. Bánh cũng như vị đắng hay tại tiệm của bà ấy có trữ các thứ rượu  
LIQUEURS, thượng hạng hồ khỏe, lại mỗi ngày có các thứ bánh bông lang,  
bánh quai, bánh bơ và nhiều thứ trái cây làm mứt, lại với hội BOHÉONS  
mọi món đều sốt giê, thơm tho, ăn khoái miệng, bỏ tâm, tay người nữ công  
thành PÂFIS làm ra mà bán tại đây.

Từ có nhiều người Đôn-quốc đến tiệm này mà mua đồ ấy, thì người  
khen vợ chồng Rousseug là người tiếp khách một cách lịch sự bài buôi và  
nhứt là bằng lòng về các món vật thực.

Ái có muốn đặt cỗ bàn bánh trái rượu chè, thì vợ chồng Rousseug sẽ lãnh  
chở vớ ỹ, vui lòng tân chủ, lại có muốn mua lễ vài ba cái thì cũng được.

黃壽記

QUYNH-THO

75, BOULEVARD CHARNER, SAIGON

Kính cùng qui-khách, viên-quan,  
tướng làm tại tiệm tôi có bán đủ  
vật dụng, những là: Máy hát liệu  
(Gramophone) chạy kiem; (Patho-  
phone) chạy hột; và đủ các thứ bản  
hát Annam, Tây, Cao-mên, Quảng-  
đông; có thêu trường, liêng dụng  
quan-hôn, tang tế, bàn, sửa đồng hồ,  
máy hát, nhỏ tên nhiều hiệu thuật tới.

DĨA HÁT ĐỊNH GIÁ 2 \$ 25

• Có nhiều bản mới ra mới đem  
thêm qua.

Như qui vị có muốn mua xin đến  
tiệm tôi mỗi phen, sẽ luôn tới bán  
đồ tốt và cách trong hầu người  
khách thể nao.

Tại nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE có bán đủ các thứ sách nhà LAROUSSE và ARMAND-COLIN

TIỆM THUỐC

# ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHŨT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

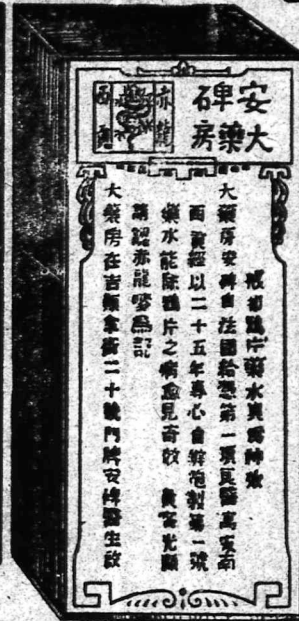
ở đường CATINAT, môn bài số 16 18 và 20, tại SAIGÒN.

## KINH CÁO

CÙNG CÁC CHU VỊ MUỐN BỎ THUỐC NHA-Phiên.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-lân sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả làm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, vẽ dựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi tòa Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lân-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách **kín nhiệm** vô cùng **chẳng** cho ai biết dặng. Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.



# LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHẬT TRINH  
Boulevard Norodom N° 7

聞新省陸

IMP. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

GIÁ BÁN NHẬT TRINH:

|                   |       |
|-------------------|-------|
| Mua trước 3 tháng | 5\$00 |
| 6                 | 3\$00 |
| Mua mỗi 1 tháng   | 2\$00 |
| 6                 | 5\$00 |
| Không Bán 3 tháng |       |

GIÁ BÁN LẺ  
TỪ SỐ 0\$10

Quân

NAM THỨ SÁU

JEUDI 16 FEVRIER 1911

SỐ 159

NGÀY 18 THÁNG GIÊNG, NĂM TÂN-HỢI

## MỤC LỤC

- 1 - Đại-luận. — Về sinh đặc nghi.
- 2 - Cuộc dựng hình ông Trương-vinh-kỵ.
- 3 - Ngoại-quốc tân-vân.
- 4 - Bôn bát thời sự.
- 5 - Hương truyền.
- 6 - Nam kỹ nông vụ.
- 7 - Ngoại sử truyền.
- 8 - Bạc học.
- 9 - Thời sự tân thời.
- 10 - Sản xuất tân kỹ.
- 11 - Tập vụ.
- 12 - Nhân đàm.
- 13 - Thái.
- 14 - Gia truyền tập.
- 15 - Thơ tin vãng lai.
- 16 - Minh tâm bí ẩn giám.

CÓ BÁN LẺ TỪ SỐ :

Tại Báo-quân 7, Boulevard Norodom và tại Lục-tỉnh-khách-sạn

Ấm muốn  
Mua nhật trình thì gọi  
thợ và bạc phải để như  
vầy  
**LỤC TỈNH TÂN  
VÂN - SAIGON**

Ouvrage terminé

# LE LAROUSSE POUR TOUS

Dictionnaire encyclopédique en deux volumes  
Publié sous la direction de Claude AUGÉ

Deux magnifiques volumes in-8  
colombier (format 21 x 30,5 cent.)

1950 pages  
17 325 gravures  
216 cartes en noir  
et en couleurs  
35 planches  
en couleurs.

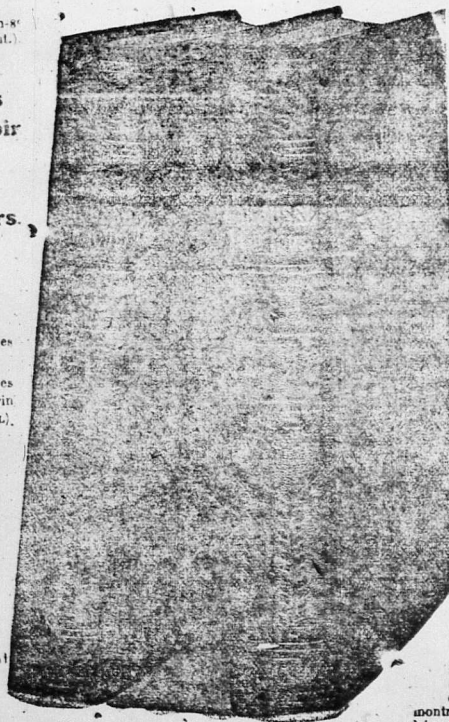
PRIX DE L'OUVRAGE  
COMPLÉT :

35 fr. en deux volumes  
brochés.

45 fr. en deux volumes  
reliés demi-chagrin  
(reliure originale de G. AURIOL).

L'ouvrage est livré aussitôt  
la souscription acceptée.

(Voir bulletin de commande  
au dos.)



Reproduction très réduite  
(dimensions réelles : 21 x 30,5 cent.)

Avoir un « Larousse », une  
de ces encyclopédies si uni-  
versellement renommées où on  
trouve tout ce qu'on peut avoir  
besoin de savoir, qui vous renseigne  
sur tout ce qui vous embar-  
rasse, qui vous donne, peut-on  
dire, dans la vie une véritable  
supériorité intellectuelle et pra-  
tique, c'était là un privilège ré-  
servé jusqu'ici à ceux qui pou-  
vaient acquérir des ouvrages  
d'un prix élevé comme le *Grand  
Dictionnaire Larousse* ou le  
*Nouveau Larousse Illustré*.  
Tout le monde maintenant,  
grâce au *Larousse pour  
tous*, va enfin pouvoir réaliser  
ce rêve! chacun va pouvoir, si  
modestes que soient ses moyens,  
bénéficier des immenses avan-  
tages que procure journellement  
la possession d'un tel ouvrage.

Ce sont toutes les con-  
naissances humaines, tous  
les résultats de la science et de  
l'érudition, toute l'essence de la  
littérature et de l'art, toutes les  
données de la vie pratique, que  
ce merveilleux dictionnaire en-  
cyclopédique met désormais vé-  
ritablement à la portée de tous.  
Le rapide aperçu qui figure à  
la page suivante donne une idée  
encore bien incomplète, de la  
masse énorme de renseignements  
de toute sorte qu'on y  
trouvera, présentés sous la forme  
la plus accessible, la plus com-  
mode et la plus claire, et accom-  
pagnés de milliers de gra-  
vures et d'une profusion de  
planches et cartes en noir et en  
couleurs de toute beauté. Est-il  
besoin d'insister sur les incal-  
culables services qu'une pa-  
reille œuvre rendra dans toutes  
les circonstances de la vie? Le  
chiffre colossal de 130 000 sous-  
cripteurs atteint en deux ans  
montre assez à quel point elle s'impose  
à tous. C'est le livre qui sera bientôt entre  
toutes les mains, dans toutes les familles.

Ge prospectus (janvier 1910) annule les précédents.

Prière de communiquer.

Tại nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE có bán đủ các thứ sách nhà LAROUSSE và ARMAND-COLIN





**BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH FRANCO-ANNAMITE**  
**SÁCH CỦA HỘI BIBLIOTHÈQUE DE VULGARISATION**

**ĐẠI-PHÁP CÔNG THẦN** của LÊ-VĂN-THƠM, soạn. Một bản, in-8°, 172 trang, có hình nhien và khéo; in tại PARIS nhà ARMAND COLIN 1909. — *Gid.* . . . . . 2 fr. 50.

Quyển này để dạy ĐỒN QUỐC HỌC HIỆU HỘI ĐỒNG ĐOÀN NẠP, chẳng những là để cho con trẻ trong các trường học mà thôi, mà lại cũng nên mua để nhà mà xem. Ta nên lừng khen người soạn sách này vì biết dùng lối nhân mà lấy lại để bày một bản hữu ích để trưng cho con nhà Annam rõ tích rằng những đấng gian đâm cũng những người thông thiên đại lý làm cho khắp cả hoàng cầu đứng lẫn bỏ trong đạo tri cách văn vật, là những người Pháp-quốc. Bởi những đấng ấy khẩn khẩn chuyên lo nghề học, chẳng quản công danh, không những thủ lãnh, nên chẳng dám gọi mình là thần, là thánh; như sánh theo Trung-quốc, thì đi đã vào bậc Thánh hiền. Dầu vậy những đấng ấy năng nân tận tâm kiệt lực, một lo làm phương liệu để làm cho Đại-pháp đứng trở nên một nước đại ơn cho khắp cả Địa cầu. Người Annam ta nên lấy làm hữu phúc, vì đấng thánh nước Langsa điều đặc, bảo hộ mở mang trí hóa như thế.

**SÁCH CỦA HỌC HIỆU TÀNG THƠ' SỞ'**  
**TÌU HỌC**

**NAM VIỆT SỬ KÝ, MÔNG HỌC ĐỘC ĐỒN** của MAYBON là Đổng dương học quán, hán tự gia sư và HENRI RUSSIER, văn khoa tấn sĩ, giám đốc trường Nam-kỳ, soạn và NGUYỄN-VĂN-MẠI, giáo thọ trường Đồn quốc diễn dịch quốc âm. Một bản, in-8°, 108 trang, in tại Sài Gòn nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. — *Gid.* . . . . . 0 \$ 60.

Quyển này cũng như quyển Đại-pháp công thần để dạy ĐỒN QUỐC HỌC HIỆU HỘI ĐỒNG ĐOÀN NẠP để dùng trong các nhà trường học Annam. Sách này làm ra trước là để cho các trẻ học, sau là giúp mấy thầy do theo mà dạy cho rõ ràng, cho dễ hiểu, vì từ xưa đến nay ít người lớn tưởng làm sử ký Annam, còn bực thiếu niên, học trẻ các trường thì chưa từng thông tới. Sách này tuy soạn ra vẫn tắc nhưng mà các sự tích nước Nam, cũng các đấng đại khái trong sử không bỏ sót chỗ nào. Nên xem NAM VIỆT SỬ KÝ này thì ta rõ biết những đấng tiền sanh ta có nhiều người chẳng nề công lao làm cho nước Nam ta đặng nên danh như thế, mà đấm lòng kính chưởng. Mấy ông đặt sách này đã ra công lựa lọc mà gồm tấc các tích xưa cho đặng làm ra một đờn rõ ràng dễ hiểu hẳn cho kẻ nghèo người giàu cũng đều mua đặng mà xem cho thuộc truyện sử nước mình. Tới nay cũng đã có sử ký nước Nam soạn ra nhiều đờn, song bởi mất tiền hay là đặt cách cao kỳ nên làm cho nhiều người không trông xem được. Bởi vậy có nhiều người không rõ sự tích nước mình cho đến đời này nhiều truyện sử tàu mà làm sử nước mình.

**THỨ HỌC**

**LEÇONS ÉLÉMENTAIRES de GÉOGRAPHIE** — (DỰ ĐỒ THUYẾT LƯỢC.) bằng chữ Langsa cho học trẻ các trường thứ học.

**QUYỂN NHỨT: TỈNH GIA-ĐỊNH**, của HENRI RUSSIER là văn khoa tấn sĩ, Nam-kỳ học trường giám đốc, soạn; in tại Sài Gòn, nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 17 trang, có bốn địa đồ tỉnh Gia-định và hai trương tự vị giải nghĩa mấy tiếng mất. — *Gid.* 0 \$ 35.

**QUYỂN NHỊ: LA COCHINCHINE (XỨ NAM-KỲ)**, của HENRI RUSSIER, soạn; in tại Sài Gòn, nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 16 trang, có bốn bản đồ xứ Nam-kỳ và hai trương tự vị giải mấy tiếng mất. — *Gid.* . . . . . 0 \$ 35.

**QUYỂN BA: INDOCHINE FRANÇAISE (CỔ ĐÔNG-DƯƠNG)** cũng của HENRI RUSSIER, soạn; in tại Sài Gòn nhà F.-H. SCHNEIDER 1910. Một quyển, in-8°, 40 trang, có bốn bản đồ cổ Đông dương và hai trương tự vị giải nghĩa mấy tiếng mất. — *Gid.* . . . . . 0 \$ 50.

Lần lần hội Học hiệu tàng thơ và hội Bibliothèque de vulgarisation sẽ dọn thêm, riêng từ tỉnh trong cả và cổ Đông-dương cũng sẽ diễn dịch ra chữ quốc-ngữ cho hết thấy con nhà Annam thông dụng đặng.

In gần rồi quyển ĐỊA ĐỒ MÔNG HỌC để dùng trong các nhà trường làng và trường tổng của ông RUSSIER và NGUYỄN-VĂN-MẠI, soạn.



**J. BERTHET**

Boulevard Charner  
MÓN ĐAI SỐ 68 1/2 1/2 1/2  
**SAIGON**

Nói theo chế độ  
đen vàng. Dầu  
sinh dầu từ  
mình nâng  
mà thôi

AGENT  
**J. BERTHET**  
SAIGON

Những máy nói tiếng  
PATHÉ hát không dừng lại, thì là quý hơn hết và danh tiếng hơn hết của thế gian  
Những đĩa hiệu PATHÉ mà nói được sướng-sẻ như tiếng người, là cũng bởi nhờ có các bạn  
ngạc-nhạc đó, làm ngạc-nhạc chúng ta làm cho đĩa PATHÉ hát mà lại không dấu cho  
trắc trở chúng phải như vậy làm, hát vào mỗi đĩa phải thay đổi hát.

Có trừ sẵn  
một kho máy nói  
và bản nói, bản  
hát tiếng Annam,  
tiếng Caomên,  
tiếng Chêc và  
tiếng Langsa  
hiệu Pathé

Ai muốn xin cuốn  
mục lục mà xem ông  
sẽ gởi mà cho không.

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY  
CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG  
VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

St-Étienne  
MÀ THỜI

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur

ở Đường Catinat số 36  
SAIGON

Có  
Bán SÙNG đủ thứ  
và đủ kiểu, Bì, Thuốc Bắn  
XE MÁY, ĐỒNG HỒ và  
ĐỒ NỮ TRANG. Đồ đã tốt lại  
GIÁ RẺ

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thọ như vậy  
M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

NHÀ ĐẠI THƯƠNG TRÚ ĐỦ CÁC HÀNG HÓA

J. BERTHET ĐƯỜNG BOULEVARD CHARNER MÓN BÀI SỐ 68 SAIGON

++ LẬP RA NĂM 1887 ++

Hàng J. BERTHET này trong 23 năm nay hằng lo lắng làm cho người Anam ta biết các hàng hóa Langsa, như là các món sau này:

RƯỢU

Bordeaux trắng có, đỏ có của hãng BIRKEDAL HARTMANN và công ty ở BORDEAUX  
Bordeaux trắng có, đỏ có của hãng FLAVIEN JEUNET HENRY & tại RULLY N N N

RƯỢU

Còn làm nguyên thùng, nửa thùng hay là chiết ra ve rồi.  
CHAMPAGNE hiệu BOLLINGER Hiệu G. H. MUMM LISANT DE  
CHAMPAGNE hiệu ROEDERER CHAMPAGNE hiệu LEBRON FRERES  
COGNAC hiệu LE MOULIN RƯỢU RHUM SAINTE ANNE WHISKY BUCHANAN BLACK AND WHITE

RƯỢU

QUINQUINA DUBONNET (bỏ và trắng kiện)  
COGNAC JAS HENNESSY (Nhà đặt rượu Cognac lớn hơn hết).  
ABSINTHE OXYGÉNÉE CUSENIER (thứ xanh và thứ trắng).  
LIQUEURS và SIROPS CUSENIER BIÈRE DRAGON (tốt và rẻ)

C

SỮA hộp có đường hiệu LA PETITE FERMIÈRE  
Cà hộp, thịt hộp, hàng bóng đựng hộp hiệu AMIEUX FRERES

D

Thuốc giải, Xà bông thơm hiệu con meo con LE PETIT CHAT.  
Thuốc vẫn săn hiệu JUAN BASTOS. Danh tiếng thuốc rời BASTOS và thuốc vẫn săn của hãng BASTOS đã vang lừng các nơi không cần gì phải khoe nữa. Cả hoàn cầu đều dùng thuốc rời và thuốc diều BASTOS là ngon.

Máy nôi Bàn hát hiệu

PATHE FRERES

QUẠT chạy bằng dầu lửa thường, để chi dụng trong nhà.

Xe máy đập hiệu SEMEUSE đã tốt, chắc và lại rẻ.

Tủ sắt hiệu VERSTAEN đã không sợ lửa mà lại cay pha không nổi.

Ghế ngồi, ghế fauteuil, ghế berceuse xích đu thất hiệu THONET, đủ sắc, đen, đỏ, vàng và đủ kiểu  
Ai muốn xin mục lục thì hãng BERTHET sẽ gửi mà cho



TỜ PHỤ LỤC TÍNH TÂN VĂN SỐ 159

NHÀ HÀNG CỬU  
CỦA ANH EM ÔNG MIGNOT

GARAGE CENTRAL

NHÀ TRỮ VÀ CHO MƯỢN XE MÁY HƠI

**RENAULT  
DE DION-BOUTON**

XE MÁY ĐẠP ĐỦ CÁC THỨ HIỆU  
GIÁ BÁN RẺ CHẰNG AI DÁM BỊ

**C. PERRIN**

MỘT MINH CHỦ SỰ

SAIGON — ĐƯỜNG D'ESPAGNE MÔN BÀI SỐ 17-19 — SAIGON

**PNEUS MICHELIN**

TÉLÉPHONE N<sup>o</sup> 117

Tại nhà in sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**